



HAPPY NEW YEAR!

# LỜI NGỎ

Trong vài năm trở lại đây, Việt Nam là một trong các nước đang phát triển thu hút mạnh nguồn vốn FDI mỗi năm. Nguồn vốn này góp phần tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng xuất khẩu, tạo cơ hội cho Việt Nam thực hiện chuyển giao công nghệ từ các nước phát triển một cách thuận lợi.

Tuy nhiên không có chuyến xe nào “miễn phí”. Bên cạnh những lợi ích từ nguồn vốn FDI mang lại. Nhiều DN đầu tư nước ngoài một mặt tận dụng triệt để các chính sách ưu đãi của Việt Nam. Mặt khác không ít doanh nghiệp đã “phù phép” với báo cáo kinh doanh, khai man giá và báo cáo lỗ triển miên trong thời gian dài để nhằm trốn thuế ở Việt Nam. Đó là nhận định của bà Nguyễn Thị Cúc - Chủ tịch Hội tư vấn Thuế Việt Nam.

Đặng Lê Nguyên Vũ - chủ tịch công ty cổ phần tập đoàn Trung Nguyên đã có những nhận định rất hay về việc những doanh nghiệp nội bị ảnh hưởng vô cùng nặng nề bởi hành vi chuyển giá trốn thuế của các doanh nghiệp ngoại: “Nhu nước ngọt Chương Dương, Tribeco đã một thời lừng lẫy và xâm chiếm thị trường rất lớn, giờ họ ở đâu rồi? Không chỉ là nước ngọt đâu, còn nhiều lĩnh vực khác họ cũng đã gần như biến mất. Liệu bây giờ ai sở hữu họ đi chẳng nữa cũng còn sức để gượng dậy cạnh tranh với các ông lớn không hay chỉ độc tôn một số cái tên mà chúng ta vừa thấy như Coca Cola, Pepsi...họ càn quét cả”.

**Kinh tế**  
**Tài chính ngân hàng**

kỳ này với chủ đề: “Luật thuế - lối đi nào cho doanh nghiệp” sẽ giới thiệu chung về luật thuế ở Việt Nam và các chiêu trò trốn thuế của các doanh nghiệp. Chuyên san kinh tế Tài chính ngân hàng số 11 giúp bạn đọc nhận thấy cách mà các doanh nghiệp đã lợi dụng các khe hở của luật thuế Việt Nam để làm lợi cho bản thân. Không chỉ dựa trên lý thuyết, Chuyên san kinh tế Tài chính ngân hàng số 11 còn phân tích thêm các khía cạnh thực tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước dính líu đến vấn đề chuyển giá và trốn thuế để giúp bạn đọc có cái nhìn sâu sắc hơn về vấn đề trên.

Trong số phát hành này, Chuyên san lại vinh hạnh nhận được sự đóng góp nhiệt tình của các cộng tác viên. Hy vọng Chuyên san kinh tế Tài chính ngân hàng sẽ mãi là người bạn đồng hành thân thiết với những ai quan tâm và yêu thích lĩnh vực Kinh tế tài chính - Ngân hàng - Chứng khoán. Xin gửi lời tri ân đến quý độc giả.

Trân trọng

**Ban Biên Tập**



# DOANH NGHIỆP FDI TRỐN THUẾ ĐẾN BAO GIỜ?

“ Để hoàn thành bài viết này, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Cô ThS. Nguyễn Thị Diễm Hiền, đã tận tình hướng dẫn trong suốt quá trình viết bài.

Vấn đề chuyển giá, trốn thuế của các doanh nghiệp FDI (DN FDI) không mới và chúng ta đã từng đề cập nhiều từ mấy năm về trước. Tuy nhiên, chúng ngày càng nóng hơn khi mỗi năm trôi qua vẫn không thấy sự thay đổi với điệp khúc DN FDI lẩn, nghi án chuyển giá... và sự bất lực của ngành thuế. Thực tế, nền kinh tế Việt Nam thuở sơ khai với tư duy ưu đãi tuyệt đối để mời gọi nguồn vốn FDI bằng mọi giá, chúng ta đã tạo ra khá nhiều lỗ hổng về luật. Vậy làm thế nào để chấm dứt thực trạng này? Bài viết chỉ ra những thủ đoạn chuyển giá, trốn thuế tinh vi nhất của các DN FDI, từ đó đề xuất giải pháp góp phần hạn chế tối đa tình trạng này.

Từ khóa: doanh nghiệp FDI, trốn thuế, chuyển giá

NGỌC HUYẾN	THỊ LỰA	NGỌC THẢO
K12404A	K13404	K14404

## 1. Thuận lợi khi gia nhập thị trường Việt

Trong những năm gần đây, cùng với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đã tăng lên đáng kể và có đóng góp nhất định cho sự tăng trưởng kinh tế của đất nước với các hình thức: doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, hợp tác kinh doanh dựa trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Được đánh giá là một thị trường đang phát triển với nhiều tiềm năng, Việt Nam đã trở thành điểm đến của các DN FDI bởi hội tụ những điều kiện thuận lợi: nền kinh tế tăng trưởng tương đối cao, tình hình chính trị ổn định, chi phí kinh doanh thấp, lực lượng lao động với giá nhân công rẻ,

thị trường mới, môi trường đầu tư được cải thiện và ngày càng thông thoáng. Thêm vào đó là việc chính thức trở thành thành viên của WTO năm 2006 đã thu hút không ít các nhà đầu tư.

Không những là một môi trường đầu tư thuận lợi, Việt Nam còn thu hút các DN FDI bởi các chính sách hỗ trợ của nhà nước như: thành lập bộ phận xúc tiến đầu tư ở nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, San Francisco và Trung Đông), ban hành quy chế khuyến khích tư nhân đầu tư nâng cấp các công trình giao thông, cảng biển, dịch vụ viễn thông, cung cấp điện nước, tập trung đầu tư cho việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đào tạo nghề. Đặc biệt, Việt Nam còn ưu đãi về chính sách thuế cho các DN FDI

thông qua việc giảm mức thuế thu nhập so với các doanh nghiệp trong nước. Tất cả đã tạo nên một lợi thế cho Việt Nam trong quan hệ cạnh tranh thu hút FDI so với những quốc gia trong khu vực Đông Nam Á.

## 2. DN FDI và vấn đề minh bạch thuế tại Việt Nam

Thuế là một trong những công cụ quan trọng của nhà nước để ổn định và phát triển nền kinh tế. Trong nền kinh tế hiện đại, đây là công cụ góp phần ổn định tự động nền kinh tế, hạn chế mức độ khuếch đại của các cú sốc cầu tự định đến sản lượng. Tuy nhiên, nguồn thu quan trọng này có xu hướng giảm không bởi thực lực của nền kinh tế mà bởi cái được gọi

Bảng 1: Một số chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế của Việt Nam giai đoạn 2010 - 2014

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2014	2013	2012	2011	2010
Giá trị GDP						
GDP theo giá hiện hành	Tỷ VNĐ	3,937,856	3,584,261	3,245,419	2,779,880	2,157,828
GDP theo giá cố định(1994)	Tỷ VNĐ	-	-	613,884	584,496	551,609
GNI theo giá hiện tại	Tỷ VNĐ	-	3,433,515	3,115,227	2,660,076	2,075,578
Tăng trưởng thực của GDP theo năm	%	5.98	5.42	5.25	5.9	6.8
Thu nhập bình quân						
GDP bình quân	Nghìn đồng	-	39,854	36,459	31,547	24,722
GNI bình quân	Nghìn đồng	-	39,854	34,849	30,183	23,776
GDP bình quân(USD)	USD	-	1,811	1,655	1,443	1,234

là “nghệ thuật sử dụng luật” để đánh bật các khoản thuế. Tiêu điểm nổi bật về tính minh bạch trong việc thu nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) được nhắc đến nhiều nhất gần đây chính là các DN FDI.

Với chính sách mở cửa hội nhập chào đón đầu tư, lượng vốn FDI đổ vào Việt Nam ngày càng tăng. Cụ thể năm 2013, 22 tỷ USD vốn đăng ký, tăng 54% so với năm 2012, đóng góp 20% GDP, 45% sản lượng công nghiệp, 25% tổng đầu tư xã hội, tổng giá trị xuất - nhập khẩu hàng hóa đạt 155.14 tỷ đồng, chiếm 58.8% tổng giá trị xuất khẩu của cả nước. Vì vậy, đối với các nước đang phát triển điển hình là Việt Nam thì doanh thu thuế từ các DN FDI là nguồn thu quan trọng và chiếm tỉ lệ cao trong thu nhập thuế nội địa. Tuy nhiên, nguồn thu từ FDI chưa thực xứng tầm tiềm năng bởi các báo cáo gần đây cho thấy, FDI thường xuyên báo lỗ và có hiện tượng lợi dụng chính sách giá chuyển giao nội bộ để chuyển giá quốc tế.

### 2.1. Nhiều DN FDI báo lỗ

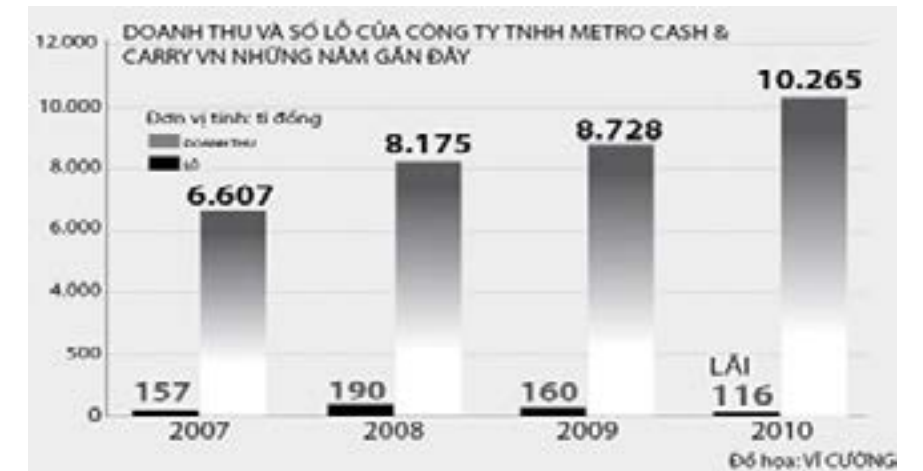
Theo báo cáo của cơ quan điều tra, năm 2013, có 125/339 DN chế xuất tại TPHCM, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai khai báo lỗ trong nhiều năm với số tiền lên đến vài tỷ đồng đầu các doanh nghiệp vẫn tăng trưởng doanh thu và mở rộng đầu tư. Tuy nhiên, mặc dù liên tục kêu lỗ nhưng tốc độ doanh thu của nhiều doanh nghiệp vẫn cao. Thậm chí, kê khai, báo lỗ với cơ quan quản lý Nhà nước, với cơ quan thuế

Đạo gần đây, dư luận còn đẩy lên làn sóng phản đối, tẩy chay mạnh mẽ những tập đoàn lớn và có doanh tiếng nhưng “quay lưng” với nghĩa vụ thuế, được mệnh danh là “những ông lớn làm nghèo Việt Nam”.

Công ty TNHH Nestlé Việt Nam: là một trong những tập đoàn thực phẩm và giải khát đa quốc gia lớn nhất thế giới và có mặt sớm nhất tại Việt Nam, thành lập và đi vào hoạt động tại Việt Nam năm 1995. Sau 18 năm có mặt tại thị trường Việt Nam, Nestlé công bố chỉ lãi 4 năm còn lại 14 năm lỗ với con số mới nhất 30,8 triệu USD, bằng 20% vốn chủ sở hữu. Trong khi đó, tình hình sản xuất kinh doanh của Nestlé Việt Nam trong những năm qua được đánh giá rất thành công với những con số danh thu từ sản phẩm chủ đạo như Nestcafe, Maggi, Milo, Lavie... tính trung bình hàng năm sản lượng tiêu thụ trên 2

này có những hành vi gian lận thuế đặc biệt nghiêm trọng, điển hình là Sung Shin Vina - công ty chuyên sản xuất sản phẩm cho công ty mẹ thấp hơn giá thị trường 10 - 15%, kết quả kinh doanh giai đoạn 2007 - 2010 luôn khai báo lỗ cho đến khi những con số thật được lộ diện, công ty không những lỗ mà còn lãi “to” hơn số liệu thống kê sau đây: năm 2008 lãi 8.5 tỷ đồng, 2009 và 2010 lần lượt là 15.5 và 55.7 tỷ đồng.

Tập đoàn Metro: 11/12 năm hoạt động ở Việt Nam, Metro Cash & Carry liên tục báo lỗ với lũy kế âm tới gần 600 tỷ đồng. Đại gia phân phối của Đức này lập kỷ lục là một trong số những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) thua lỗ lớn và dài nhất tại Việt Nam. Và cuối cùng, Metro Việt Nam bán mình cho doanh nghiệp Thái Lan để thu về khoản tiền khổng lồ gần 900



Bảng 2: Một số DN FDI liên tục báo lỗ nổi bật nhiều năm qua

Tên doanh nghiệp FDI	Số năm báo lỗ	Số báo lỗ lũy kế
Nestlé Việt Nam	14 năm	30.8 triệu USD
Coca Cola Nam	10 năm	3,768 tỷ đồng
Pepsico Việt Nam	15 năm	1,206 tỷ đồng.
Metro Cash & Carry	12 năm	598 tỷ đồng
TNHH Sumitomo Bakelite Việt Nam	03 năm	777.67 tỷ đồng
TNHH điện tử Meiko Việt Nam	03 năm	300 tỷ đồng
TNHH một thành viên Keangnam - Vina	-	1,200 tỷ đồng
TNHH sản phẩm công nghiệp Toshiba Asia	03 năm	430 tỷ đồng

nhưng không ít DN FDI vẫn thường xuyên đề nghị hoàn thuế và không ngừng đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh. Lỡ, sao vẫn có vốn mở rộng sản xuất kinh doanh? Một dấu hỏi lớn mà dư luận luôn hoài nghi bấy lâu. Thế nhưng các DN FDI vẫn cứ cố tình “lờ” đi, cố tình né tránh mà không có lời giải thích thỏa đáng.

Đặc biệt lượng hàng bán trên thị trường Châu Âu thường cao hơn Châu Á - Thái Bình Dương. Điều này được xem là không hợp lý khi sản phẩm của Nestlé hiện chiếm 45% thị phần thị trường Việt Nam. Công ty TNHH Vina (Hàn Quốc): những năm gần đây, Hàn Quốc được xem là “đôi thủ FDI” với Nhật Bản tại thị trường Việt Nam. Mặt khác, không ít công ty từ nước

triệu USD để thực hiện những toan tính mới. Đến lúc này, rất nhiều người mới ngã ngựa với ông lớn này và giật mình nhìn lại không ít đại gia ngoại đang liên tục thua lỗ nhưng không ngừng bành trướng trên đất Việt Nam.

Pepsico và Coca Cola đều là hai đầu tàu về mảng nước giải khát tại Việt Nam với thị phần lên đến 80%, đây cũng là hai tập đoàn được “ném đá” nhiều nhất khi lộ lên nghi vấn trốn thuế và khai báo lỗ giả nhiều năm liên tiếp.

Pepsico khai báo lỗ từ 1991, sang giai đoạn 2009 - 2010, công ty nộp thuế 40.2 tỷ đồng, nhưng đây chỉ là con số nhỏ so với doanh thu thực tế của công ty. Ngoài ra, Coca Cola cũng được xướng tên khi trên giấy tờ 10 năm không đóng một đồng thuế, thậm chí cuối tháng 9/2011, lỗ lũy kế 3,768 tỷ đồng, âm vốn chủ sở hữu hơn 800 tỷ đồng. Liên tục kêu lỗ nhưng công ty vẫn đẩy mạnh các chiến lược PR rầm

rộ, mở rộng dự án kinh doanh, đầu tư máy móc thiết bị.

Những thông tin trên dẫn đến một câu hỏi đặt ra: nếu nhà đầu tư nước ngoài lỡ thì người ta đến đây làm gì? Không thể có chuyện một doanh nghiệp FDI đầu tư 5 - 6 nhà máy tại Việt Nam lại kêu lỗ được. Thực tế, các doanh nghiệp FDI sẽ không lỗ khi đầu tư tại Việt Nam vì có rất nhiều điều kiện thuận lợi đặc biệt khi so sánh với doanh nghiệp trong nước.

Thứ nhất, các doanh nghiệp FDI đều là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn có kinh nghiệm sản xuất kinh doanh, cạnh tranh trên thị trường.

Thứ hai, doanh nghiệp FDI có nguồn vốn dồi dào từ công ty mẹ nằm ở nước ngoài, thậm chí nếu phải vay ngân hàng với lãi suất của nước ngoài cực kỳ thấp như tại Nhật Bản chỉ 1%, Mỹ 2%, trong khu vực chỉ 3-4%. Trong khi doanh nghiệp Việt Nam phải vay tín dụng 20-30% giờ giảm xuống nhưng vẫn ở mức quá cao.

Thứ ba, các doanh nghiệp FDI tuy đầu tư sản xuất tại Việt Nam nhưng đã có sẵn thị trường xuất khẩu là các nước.

Từ những nguyên nhân trên, không thể có chuyện cùng lúc nhiều doanh nghiệp FDI đang đầu tư tại Việt Nam gặp lỗ lớn như vậy. Nhìn vào những con số thống kê từ đầu năm đến nay cho thấy những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vẫn phát

như giá điện ở mức thấp. Thêm nữa, doanh nghiệp FDI đầu tư tại Việt Nam hiện nay được Chính phủ ưu đãi rất nhiều đặc biệt về các chính sách giảm thuế, giãn thuế. Từ đó khẳng định không phải do môi trường đầu tư Việt Nam xấu, vì xấu thì các DN FDI sẽ không chọn làm điểm dừng chân bởi lẽ khi quyết định đầu tư ở một quốc gia, doanh nghiệp nước ngoài đã có sự nghiên cứu rất kỹ lưỡng. Do vậy, không thể có chuyện một doanh nghiệp FDI suốt mười mấy năm kinh doanh tại Việt Nam lại liên tục báo lỗ như Coca Cola.

## 2.2. Chuyển giá, cách thức trốn thuế phổ biến nhất được các DN FDI sử dụng

Đầu năm 2014, Bộ Tài chính có công bố một báo cáo của Tổng cục thuế thanh tra 870 DN FDI và đã phát hiện 720 doanh nghiệp vi phạm về chuyển giá, trốn thuế, trong đó một số tỉnh tỉ lệ vi phạm lên đến 100%. Trong đó tỉ lệ vi phạm ở TP.HCM là 85%, Hà Nội 90%. Các cơ quan đã truy thu được 1,500 tỷ đồng thuế. Trong 9 tháng đầu năm, Tổng cục thuế cũng đã tiến hành thanh tra 1,990 doanh nghiệp lỗ, có dấu hiệu chuyển giá, truy thu, phạt và truy hoàn 1,559.8 tỷ đồng, giảm lỗ 4,720 tỷ đồng, giảm khấu trừ 99.9 tỷ đồng.

Thủ đoạn của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trốn thuế chủ yếu là chuyển giá bằng cách nâng giá đầu vào mà các công ty mẹ bán cho các công ty con ở Việt Nam lên mức giá rất cao và mua lại các sản phẩm của công ty con sản xuất ở Việt

chuyển toàn bộ lợi nhuận vào công ty mẹ và hưởng mức thuế thấp.

Một thủ đoạn nữa được phát hiện là công ty con phải chịu chi phí quảng cáo không chỉ của công ty con quảng cáo ở Việt Nam, mà còn chịu cả phần chi phí quảng cáo của công ty mẹ. Chẳng hạn như Adidas phải chịu chi phí quản lý của quá nhiều cấp. Adidas Việt Nam chịu phí quản lý của Adidas châu Á-Thái Bình Dương tại Singapore và chi phí của Adidas ở Đức.

Hai hình thức gian lận khác là chuyển giá thông qua chuyển giao tài sản vô hình và chuyển giá qua chi trả lãi vay vốn sản xuất kinh doanh. Hình thức chuyển giao tài sản vô hình thường diễn ra trong trường hợp công ty nước ngoài chuyển giao công nghệ sản xuất kinh doanh cho bên liên kết tại Việt Nam và thu tiền bản quyền. Việc định giá đối với loại tài sản vô hình mang tính đặc thù này thường rất khó, do đó DN liên kết tại nước ngoài thường tính thu phí bản quyền rất cao đối với bên liên kết tại Việt Nam, khiến cho chi phí đầu vào bị đẩy lên cao, kết quả sản xuất kinh doanh thua lỗ và Chính phủ Việt Nam bị mất quyền đánh thuế TNDN. Còn chuyển giá qua chi trả lãi vay vốn sản xuất kinh doanh là hình thức theo đó, lợi nhuận từ DN FDI tại Việt Nam đã được chuyển sang cho bên liên kết tại nước ngoài có mức thuế suất thấp hơn mức thuế suất thuế TNDN tại Việt Nam. Hành vi này thường xảy ra tại các doanh nghiệp sử dụng vốn lớn, như khai thác mỏ, sản xuất, lắp ráp các phương tiện vận tải.

Bảng 3: Kết quả thanh tra DN FDI đầu năm 2014

STT	Cục thuế	Tổng số DN thực hiện thanh tra	Số DN có vi phạm	Tổng số truy thu, phạt, truy hoàn	Giảm lỗ
1	Hà Nội	332	326	498	1575
2	TP.HCM	193	164	173	870
3	Quảng Trị	27	27	2,3	1,2
4	Thái Nguyên	20	20	3,1	24,3
5	Tây Ninh	18	18	5,3	63
6	Hòa Bình	16	16	3,6	46
7	Bến Tre	17	15	1,5	21
8	Hải Phòng	50	12	28,6	169
9	Ninh Bình	10	8	1,2	119
10	Nam Định	6	5	1,6	8,2

Đơn vị: tỷ đồng (số liệu được làm tròn)

Nguồn: Tổng cục Thuế

triển rất tốt, chỉ số xuất khẩu của chúng ta thời gian qua tăng cao phần lớn đều xuất phát từ doanh nghiệp FDI. Thêm vào đó, môi trường đầu tư tại Việt Nam thu hút doanh nghiệp nước ngoài do nguồn nhân công dồi dào, chi phí lao động thấp, nhiên liệu phục vụ sản xuất công nghiệp ví dụ

Nam với một mức giá rất thấp để cho công ty con ở Việt Nam không có lãi và không phải nộp thuế TNDN. Công ty mẹ có trụ sở ở một nền kinh tế có tỷ lệ thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn hẳn. Chẳng hạn, ở Hồng Kông, thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ là 15%, và công ty được lợi bằng cách

Nhưng mức độ tinh vi và phức tạp nhất phải kể đến là hành vi gian lận thuế qua định giá chuyển nhượng. Việc nâng khống giá trị tài sản góp vốn sẽ đem đến một số lợi ích kinh tế cho nhà đầu tư nước ngoài như có thể chuyển một phần lợi ích kinh tế ngược trở lại qua việc trích khấu hao tài

sản cố định, phân chia lợi nhuận trên tỷ lệ vốn góp, gây thất thu thuế TNDN và thiệt hại cho bên liên doanh Việt Nam. Bên cạnh đó, việc nâng tỷ trọng vốn góp cao hơn thực tế còn giúp nhà đầu tư nước ngoài nắm quyền kiểm soát, điều hành liên doanh và thực hiện chuyển giá gây thua lỗ triển miên khiến DN Việt Nam không còn đủ tiềm lực tài chính để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh và phải bán lại phần vốn góp cho nhà đầu tư nước ngoài.



Trường hợp điển hình nhất chính là việc doanh nghiệp Việt Nam đem vốn góp liên doanh với công ty Coca Cola. Những tương mối liên doanh này sẽ giúp doanh nghiệp Việt học hỏi được công nghệ tiên tiến của một doanh nghiệp lớn như Coca Cola, nhưng chiến dịch hóa ra chính chúng ta lại tự rước họa vào thân. Số liệu của Cục Thuế TP.HCM cho biết, Coca Cola lỗ dài dài kể từ khi chính thức hoạt động tại Việt Nam đến nay. Điều này khiến cho việc liên doanh nằm trong tình trạng không có lời suốt nhiều năm và bên đối tác Việt Nam đành thoái vốn và trao quyền lại cho phía nước ngoài. Bởi lẽ, chúng ta đã không những không thu được thuế mà chính phía Việt Nam còn phải nộp thêm vốn, bù lỗ cho liên doanh nữa. Với việc lỗ triển miên, Coca Cola dần dần loại bỏ từng đối tác Việt Nam để trở thành công ty 100% vốn nước ngoài.

## 3. Hậu quả của thực trạng chuyển giá, trốn thuế

### 3.1. Việt Nam vừa thất thu, vừa thành bãi rác

Nếu xét tỷ lệ của DN FDI hiện chiếm khoảng 19-20% GDP, đóng góp 68% vào tổng kim ngạch xuất khẩu, thì đóng góp của các doanh nghiệp này vào ngân sách còn rất khiêm tốn. Như vậy, các DN FDI không chỉ được ưu đãi rất cao về miễn giảm thuế thu nhập trong những năm đầu kinh doanh, miễn giảm thuế đất, mà

đối với túi tiền quốc gia, thuế TNDN cũng không thu được đầy đủ. Ngoài ra, ở một số lĩnh vực sản xuất các DN FDI còn mang vào Việt Nam những công cụ sản xuất và dây chuyền lạc hậu, thổi giá, khai khống từ vài trăm USD lên hàng chục triệu USD. Khi vấn đề chuyển giá xảy ra ở một số DN FDI, Việt Nam đã hai lần chịu thiệt khi vừa phải ưu đãi thuế cùng lúc trở thành nơi DN FDI đưa dây chuyền lạc hậu vào sản xuất, ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế, gây tác hại môi trường, sức khỏe của công nhân, biến Việt Nam thành bãi rác công nghiệp nhưng họ vẫn thu được lợi cao.

### 3.2. Cạnh tranh không lành mạnh với các doanh nghiệp nội

Bên cạnh thiệt hại đối với ngân sách, tình trạng này cũng tạo ra sự cạnh tranh bất bình đẳng đối với các doanh nghiệp trong nước, vì các doanh nghiệp trong nước có quy mô nhỏ hơn, nguồn vốn ít hơn, nhưng lại không được ưu đãi như các DN FDI về mặt bằng, tiền thuê đất, v.v... Chẳng hạn như Samsung, khi đầu tư vào Việt Nam đã được hưởng nhiều ưu đãi về thuế nhập khẩu công nghệ, cơ sở hạ tầng thuận lợi, nhân công giá rẻ, thuế TNDN... trong khi các doanh nghiệp nội địa thuần túy hầu như không có, các doanh nghiệp nội cũng phải chịu thuế theo biểu mẫu. Cùng với việc chuyển giá trốn thuế, không ít DN FDI thỏa sức chi tiền quảng cáo lấn át thị trường, trong khi DN Việt lại bị khống chế mức trần 15% chi phí quảng cáo, khuyến mãi...cùng nhiều chi phí chiết khấu thanh toán dẫn đến thua thiệt.

Đặng Lê Nguyên Vũ - chủ tịch Trung Nguyên đã có những nhận định rất hay về việc những doanh nghiệp nội bị ảnh hưởng vô cùng nặng nề bởi hành vi chuyển giá trốn thuế của các doanh nghiệp ngoại: "Như nước ngọt Chương Dương, Tribeco đã một thời lừng lẫy và xâm chiếm thị trường rất lớn, giờ họ ở đâu rồi? Không chỉ là nước ngọt đâu, còn nhiều lĩnh vực khác họ cũng đã gần như biến mất. Liệu bây giờ ai sở hữu họ đi chẳng nữa cũng còn sức để gượng dậy cạnh tranh với các ông lớn không hay chỉ độc tôn một số cái tên mà chúng ta vừa thấy như Coca Cola, Pepsi... họ càn quét cả". "Người Việt Nam cần phải tự hào trước những thương hiệu của Việt Nam xứng đáng, chất lượng giá cả không kém gì nước ngoài thì hãy nghiêng về Việt Nam vì đó là vấn đề yêu nước. Nhận thức rõ hành vi của mình, tôi cho rằng đó là điều vô cùng quan trọng".

Mặc dù việc thu hút đầu tư của các tập đoàn, tổng công ty lớn là cần thiết nhưng phải chăng nên có sự công bằng để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp nội? Một khi thị trường bị thâm tóm, việc doanh nghiệp "chết" ngay trên sân nhà thực sự là một thực trạng đau lòng và hết sức đáng lo ngại khi tình trạng này diễn biến ngày càng nhiều và càng phức tạp hơn.

## 4. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng chuyển giá, trốn thuế.

### 4.1. Xuất phát từ việc DN FDI lo ngại chính sách thuế thiếu minh bạch và thay đổi khó lường

Trong bối cảnh vĩ mô trong nước và thế giới đối mặt với nhiều thách thức, chính sách thuế Việt Nam từng bước được cải thiện nhưng chưa thực sự nắm bắt được nhịp của khu vực nói chung và thế giới nói riêng. Nhược điểm lớn của chính sách thuế của Việt Nam là hay thay đổi, bị điều chỉnh bởi quá nhiều những thông tin hướng dẫn dưới luật, làm cho môi trường kinh doanh của Việt Nam kém minh bạch, thiếu ổn định. Lý do là bởi Việt Nam đang có những bước hội nhập quốc tế rất quan trọng trong thời gian tới như thực hiện Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), ký kết hiệp định thương mại tự do (FTA) với Liên minh châu Âu (EU), tham gia Hiệp định hợp tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Vì vậy, chính sách thuế của Việt Nam phải có sự điều chỉnh phù hợp với những cam kết hội nhập để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam có thể cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp của các nước khác.

Bên cạnh đó, do một số văn bản hướng dẫn chưa rõ ràng, minh bạch nên còn có hiện tượng cùng một nội dung nhưng cán bộ thuế và doanh nghiệp hiểu khác nhau, thậm chí cán bộ thuế giữa các địa phương, giữa các chi cục cũng còn hiểu khác nhau, gây khó khăn trong thực thi. Kết quả khảo sát phản ánh thực tế là các doanh nghiệp than phiền rất nhiều về tính phức tạp trong quan hệ với cơ quan thuế. Các doanh nghiệp Việt Nam phải cần đến 872 giờ để nộp thuế hàng năm, so với mức bình quân 172 giờ của các nước ASEAN khác. Điều này cho thấy gánh nặng về chi phí thời gian và tiền bạc đối với doanh nghiệp tại Việt Nam. Chính vì chính sách pháp luật chưa hoàn thiện liên quan đến thuế, giá cả đã tác động đến tâm lý của các chủ DN FDI làm cho họ nảy sinh ý định trốn thuế.

#### 4.2. Thuế suất còn cao

Có một mô hình gọi là Mô hình phân tích thực chứng của sự trốn thuế. Theo đó, mức thuế tuyệt đối cao, ngoài việc dễ nhận thấy tác động đến tính công bằng của hệ thống thuế, còn có thể có thêm những ảnh hưởng khác từ sự gia tăng giá trị bằng tiền của việc trốn thuế. Cũng theo mô hình này, thuế suất biên càng cao, lợi ích đạt được nhờ kê khai thấp thu nhập và kê khai cao các khoản khấu trừ càng lớn, và vì vậy số tiền trốn thuế càng lớn. Nếu hai quốc gia có cùng mức của cái như nhau, người ta cho rằng quốc gia có thuế suất biên thấp hơn (các điều kiện khác như nhau) sẽ ít bị trốn thuế hơn. Trong phạm vi một quốc gia, những người nộp thuế với thuế suất biên cao hơn sẽ gian lận nhiều hơn. (Nguyễn Thị Cảnh-Tài chính công-Phân tích thực chứng của trốn thuế).

Áp dụng tại Việt Nam, Thuế suất thuế TNDN của Việt Nam so với các nước trong khu vực và trên thế giới bị đánh giá vẫn còn cao. Do vậy, có nhiều ý kiến cho rằng là chưa công bằng và chính điều đó đã tác động đến tâm lý muốn trốn thuế của các chủ DN FDI. DN FDI lợi dụng khe hở thuế của Việt Nam với mức đóng thuế TNDN cao so với các nước trong khu vực- như tại Hồng Kông mức thuế TNDN chỉ có 15%- nên hoàn toàn dễ hiểu khi DN muốn chuyển giá đóng thuế ở quốc gia khác thấp hơn nhằm tối đa hóa lợi nhuận.

#### 4.3. Tận dụng kẽ hở của chính sách

Một cán bộ của Tổng cục Thuế, từng thanh, kiểm tra về giá của DN FDI đã thốt lên: "Không ngờ, số thuế phải truy thu từ 'làm xiếc' với giá lại lớn đến như vậy. Có nghĩa là DN FDI đã nghiên cứu rất rõ về chính sách giá của Nhà nước ta, sau đó lợi dụng những kẽ hở của chính sách này để trốn thuế, để biến lãi thành lỗ". Vị cán bộ này cũng thừa nhận, chắc chắn phải có ai đó am hiểu về thuế, các chính sách về giá, tư vấn thì các chủ DN FDI mới ngọn ngành việc lách luật, "làm xiếc" với giá, trốn thuế ngoạn mục được như vậy. Thuế là nguồn thu chính để duy trì sự hoạt động của thể chế, sao họ lại vì cái nhỏ mà "vạch áo cho người xem lưng"?

Nhiều ông chủ, họ khá am hiểu về chính sách pháp luật kinh tế của Việt Nam, chính họ là người yêu cầu tư vấn pháp luật tìm các văn bản để "lách". Thế nhưng, cũng có tư vấn tự "hiến kế" cho họ. Có nhiều trường hợp, chủ doanh nghiệp người nước

ngoài cứ ngồi im để cho người Việt được thuê tranh cãi với cán bộ thuế. Nhiều vị "cố vấn" pháp luật còn "cãi chày, cãi cối" theo kiểu "tôi không thể sai trước mặt chủ doanh nghiệp". Vì thực tế, tìm được việc, làm "cố vấn" hay tư vấn pháp luật cho một DN FDI không hề dễ. Chủ doanh nghiệp luôn yêu cầu người làm thuê phải nghĩ, phải vận động để giảm tối thiểu chi phí, tăng tối đa lợi nhuận. Người tư vấn này buộc phải làm lợi cho chủ doanh nghiệp thì mới tồn tại được ở doanh nghiệp đó. Đây là vấn đề nghề nghiệp, khía cạnh liên quan đến "cần câu cơm của đội ngũ tư vấn". Khi những "mánh" của họ đã bị cơ quan quản lý Nhà nước phát hiện, chắc chắn, họ bị sa thải. Bởi thế, họ phải cãi, không những vậy, họ phải cãi cho kỳ thắng mới thôi. Dù biết tất cả cũng vì miếng cơm manh áo và sự sĩ diện, nhưng điều này đã đẩy lên một thực trạng đáng báo động cho nền kinh tế Việt Nam khi mà một bộ phận không nhỏ đội ngũ trí thức Việt lại quay lưng với chính quê hương đất nước mình, tiếp tay cho "giặc" ngoại trốn thuế.

#### 4.4. Hạn chế về chất lượng người làm công tác quản lý

Trên thế giới, các nước luôn có một đội ngũ đủ năng lực chứng minh gian lận của các doanh nghiệp trong lĩnh vực này. Từ đó, họ tư vấn cho các cơ quan chức năng xử lý sự gian dối một cách nặng nhất. Còn ở nước ta, đội ngũ đó quá yếu, không có năng lực chứng minh những sai phạm của doanh nghiệp nước ngoài. Hơn nữa, công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra chưa tốt nên mới để các DN FDI đua nhau kêu lỗ bất thường như vậy.

Mặc dù, với sự ra đời của Thông tư 66/2010/TT-BTC, lần đầu tiên ở Việt Nam một văn bản pháp lý về chống chuyển giá được áp dụng cho tất cả các loại hình doanh nghiệp, về cơ bản đã điều chỉnh được hành vi chuyển giá của doanh nghiệp liên kết. Trên thực tế, việc xác định giá độc lập cực kỳ khó khăn đối với cán bộ thuế nên vấn đề hạn chế chuyển giá gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, cũng không loại trừ trong số những người được giao nhiệm vụ có một số vì lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm mà chưa làm tròn trách nhiệm vì nếu những thủ thuật tinh vi thế nào khi cần thận xem xét có thể vẫn phát hiện được.

#### 5. Gợi ý về chính sách

Trong tình trạng ngân sách căng thẳng hiện nay, đối với thuế, việc thu đúng, thu

đủ là hết sức cần thiết, cho nên cần huy động đúng luật đối với các DN FDI và tạo ra một mặt bằng cạnh tranh bình đẳng hơn đối với các doanh nghiệp trong nước. Xem xét các nguyên nhân dẫn đến tình trạng chuyển giá, trốn thuế, dù là nguyên nhân trực tiếp hay gián tiếp, có thể thấy chúng không chỉ xuất phát từ bản thân doanh nghiệp mà chúng ta phải thừa nhận một điều rằng, những bất cập của hệ thống pháp luật Việt Nam mới là nguyên nhân chủ yếu. Chính phủ nước ta đã và đang từng bước cải thiện những hạn chế thông qua các giải pháp như: ổn định và minh bạch chính sách thuế, đơn giản hóa thủ tục kê khai nộp thuế, cắt giảm số giờ nộp thuế cũng như nâng cao chất lượng, đội ngũ cán bộ trong ngành Thuế. Về vấn đề chống chuyển giá, chúng ta phải tiếp cận được với những số liệu mà công ty mẹ báo cáo với nước chủ nhà, có phân tích, đối chiếu với những số liệu của chi nhánh hoạt động ở Việt Nam để phát hiện ra những lỗ hổng như nâng giá đầu vào, đim giá sản phẩm đầu ra của chi nhánh ở Việt Nam, phân bổ những chi phí không hợp lý về quảng cáo và quản trị để tạo ra tình trạng thua lỗ nhiều năm.

Ngoài các giải pháp trên, theo quan điểm của người viết, có hai việc quan trọng chúng ta cần làm:

Thứ nhất, nâng cao ý thức của những người làm tư vấn pháp luật cho DN FDI. Quá trình hoạt động, thấy bất cập, họ nên tư vấn để sửa đổi, hoàn thiện chính sách chứ nghiên cứu để "lách luật", trốn thuế giúp người nước ngoài một cách vô đối như thế, quả khó chấp nhận. Nói cách khác, Việt Nam đang cần phải giáo dục lại tinh thần dân tộc cho bộ phận tư vấn viên này, để họ tự nhắc mình biết đâu là "điểm dừng" và không làm tổn hại đến lợi ích quốc gia trong các trường hợp tư vấn cho các chủ DN FDI có ý định gian lận thuế.

Thứ hai, cần có lộ trình cắt giảm thuế phù hợp và có mức phạt thích đáng đối với các trường hợp trốn thuế. Trên phương diện người nộp thuế, việc giảm thuế sẽ góp phần nâng cao tăng trưởng cho nghiệp, mang lại lợi nhuận nhiều hơn, kích thích nhà đầu tư tăng cường, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, việc phạt nặng đối với các trường hợp trốn thuế tác động đến tâm lý lo sợ bị phát giác gian lận thuế, khiến các doanh nghiệp tự giác hơn trong việc nộp thuế.

Khi xây dựng luật, việc giảm thuế phải cân

nhắc nhiều yếu tố khác nhau, ảnh hưởng tới kinh tế xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, chính sách thu hút đầu tư, cân đối thu chi ngân sách Nhà nước trong từng giai đoạn. Ngoài việc thanh tra, xử phạt thì cần có quy định rõ, lộ bao nhiêu năm, số tiền như thế nào thì bị rút giấy phép đầu tư. Chúng ta cần có quy định cụ thể, rõ ràng và chặt chẽ để giảm tình trạng DN FDI thi nhau lỗ, thi nhau tận hưởng ưu đãi của Nhà nước. Do vậy, lộ trình giảm thuế nên được cân nhắc thật kỹ lưỡng.

## TRỐN THUẾ HAY TRÁNH THUẾ LẪN RANH MỎNG MANH

Tối đa hóa lợi nhuận luôn là mục tiêu của doanh nghiệp. Vì vậy làm sao để tối ưu hóa khoản thuế phải nộp là vấn đề mà doanh nghiệp (DN) nào cũng mong muốn. Trong quá trình giảm thiểu khoản thuế phát sinh nhiều doanh nghiệp đã vô tình hay có chủ ý vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành. Điều này đã khiến ngân sách chính phủ thất thu một khoản không nhỏ. Tuy nhiên các hành vi trốn thuế ngày càng tinh vi khiến cho chính phủ không ít quốc gia trên thế giới kể cả Việt Nam phải đau đầu. Làm thế nào để vừa tối thiểu khoản thuế phải nộp vừa thực hiện đúng nghĩa vụ đối với quốc gia là một bài toán nan giải cho các doanh nghiệp.

“ Để hoàn thành bài viết này, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Thầy TS. Nguyễn Anh Phong, đã tận tình hướng dẫn trong suốt quá trình viết bài.

HỒNG VÂN	MINH HẰNG
K12404A	K13404

#### 1. Thuế là gì?

Thuế là một khoản nộp bắt buộc mà các thể nhân và pháp nhân có nghĩa vụ phải thực hiện đối với Nhà nước, phát sinh trên cơ sở các văn bản pháp luật do Nhà nước ban hành, không mang tính chất đối giá và hoàn trả trực tiếp cho đối tượng nộp thuế. Thuế là nguồn thu lớn nhất đóng góp cho ngân sách nhà nước. Thuế còn là công cụ điều tiết vĩ mô quan trọng của nhà nước đối với nền kinh tế. Việc điều chỉnh chính sách thuế trực tiếp tác động lên giá cả hàng hóa từ đó điều chỉnh lượng cung cầu của mặt hàng đó. Ngoài ra, việc điều chỉnh chính sách thuế cũng là có thể kiểm hãm

lạm phát, phân bổ lại các nguồn tài chính, bảo hộ nền sản xuất trong nước và đảm bảo công bằng xã hội.

#### 2. Trốn thuế hay tránh thuế?

Trốn thuế đó là việc thực hiện các phương thức mà pháp luật không cho phép để giảm số thuế phải nộp. Các doanh nghiệp thường tìm cách giấu thông tin từ các hoạt động chịu thuế như bán hàng nhưng không xuất hóa đơn hoặc tạo ra thông tin sai lệch trên hóa đơn mua hàng để tăng phần hưởng thuế GTGT được khấu trừ.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bảo Linh (2014), VTV news, <http://vtc.vn/nghi-an-tron-thue-pepsi-bi-so-gay-bao-gio-den-coca.1.496954.htm>

[2]. Gian lận thuế qua định giá chuyển nhượng của các DN FDI ở Việt Nam, Tạp chí Tài chính số 4 – 2014.

[3]. Nguyễn Thị Cảnh (2011) Phân tích thực chứng của trốn thuế, Tài chính công (trang 446).

[4]. VnEconomy, Trục tuyền: Doanh nghiệp FDI, minh bạch thuế và tui tiền quốc gia, <http://vneconomy.vn/doanh-nhan/truc-tuyen-doanh-nghiep-fdi-minh-bach-thue-va-tui-tien-quoc-gia-20141029020422187.htm>.

[5]. Vương Chân - Hồng Dương (15/10/2013), DN FDI và 'chiêu' lỗ ào - lãi thật trốn thuế <http://www.nguoiduatin.vn/doanh-nghiep-fdi-va-chieu-lo-ao-lai-that-tron-thue-a108873.html>



Hành vi trốn thuế của doanh nghiệp thường bắt nguồn từ các nguyên nhân như mức thuế suất quá cao, lợi nhuận từ việc trốn thuế thường rất lớn, xác suất bị phát hiện thấp, mức phạt vi phạm không đủ tính răn đe.

Hệ thống pháp lý còn lỏng lẻo, chính sách thuế phức tạp, thiếu minh bạch và chưa thống nhất đã tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện hành vi trốn thuế của mình. Mức thuế suất khu vực doanh nghiệp ở Việt Nam còn khá cao so với các nước trong khu vực và trên thế giới cũng khiến các doanh nghiệp cảm thấy thiếu hấp dẫn khi đầu tư.

Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm còn nhiều yếu kém khiến các doanh nghiệp càng bất chấp hình phạt để kiếm thêm lợi nhuận.

Ngoài ra, năng lực chưa tốt của cán bộ của cán bộ ngành thuế, cán bộ quản lý, nền kinh tế Việt Nam còn sử dụng nhiều tiền mặt để thanh toán khiến các hành vi trốn thuế càng dễ dàng thực hiện mà khó có thể phát hiện.

Khác với trốn thuế, tránh thuế lại sử dụng các phương pháp trong khuôn khổ pháp luật để giảm bớt khoản thuế phải nộp. Việc thực hiện các phương pháp kế toán này phải rất cẩn trọng đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, chỉ cần sơ suất nhỏ cũng có thể biến tránh thuế thành trốn thuế phi pháp. Chính vì vậy mà đa số mọi người thường nhầm lẫn và đánh đồng trốn thuế và tránh thuế.

Thuế là một nghĩa vụ bắt buộc đối với DN, tuy nhiên khi thuế suất quá cao, thì khoản tiền đóng thuế là một nguồn chi không nhỏ gây bất lợi cho DN. Số tiền tiết giảm được khi tránh thuế là một nguồn vốn hữu ích cho DN mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Muốn tránh thuế hiệu quả và đúng cách yêu cầu nhân viên kế toán cần am hiểu sâu sắc về luật thuế và các nghiệp vụ kế toán để xây dựng một kế hoạch thuế cho DN. Đối với các doanh nghiệp Việt Nam thì đây chính là rào cản lớn nhất vì trình độ phần lớn nhân viên kế toán trong nước chưa cao, và việc thuê đội ngũ chuyên nghiệp đến từ các công ty kế toán uy tín của nước ngoài lại tốn một khoản chi phí không nhỏ. Chính vì vậy mà đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ thường vô tình biến hành động tránh thuế hợp pháp của mình thành trốn thuế phi pháp.

### 3. Trốn thuế và tránh thuế bằng cách nào?

Như đã đề cập ở trên, bất chấp hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện, các hành vi trốn thuế ngày càng phát triển đa dạng và tinh vi.

Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp, các doanh nghiệp thường hạch toán "khổng" chi phí quản lý của công ty mẹ ở nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú ở Việt Nam hay hạch toán một số khoản chi mà thực tế không chi trả, không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh để trốn khoản thuế phải nộp.

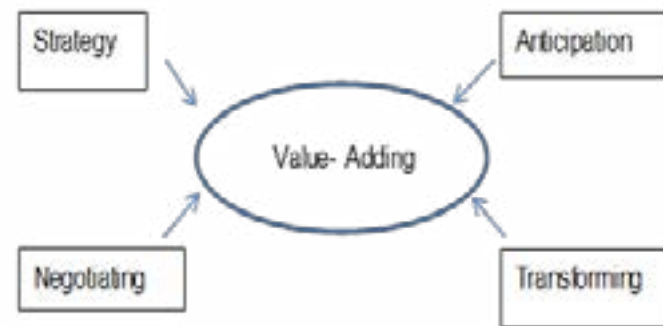


Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, các đối tượng thường dùng thủ đoạn giảm giá hàng hóa nhập khẩu, ghi giá trong hợp đồng thấp hơn so với giá trị thực tế, đặc biệt là khai sai chủng loại hàng hóa, từ

vào (bán lỗ) để làm thủ tục hợp thức hoá hồ sơ xin hoàn thuế nhằm chiếm đoạt tiền ngân sách Nhà nước. Cũng có trường hợp lợi dụng một số văn bản về thuế chưa đồng bộ để cố tình trốn thuế GTGT.

Chắc không ai xa lạ với vụ việc Coca Cola từ khi đặt chân vào thị trường Việt Nam dù đã chiếm lĩnh vị trí số một thị trường nước giải khát có gas nhưng trong suốt thời gian qua đã Coca Cola đã khai lỗ hơn 3.700 tỷ đồng trong 10 năm và không đóng một đồng thuế nào. Đối với Metro, bắt đầu hoạt động từ 2002 nhưng chỉ có một năm 2010 Metro báo lãi 116 tỷ đồng, còn lại mọi năm đều lỗ từ 89 đến 160 tỷ, lỗ lũy kế tính đến năm 2012 là 598 tỷ đồng. Ấy vậy mà, từ 1 trung tâm ở TP.HCM, Metro đã phát triển và mở rộng lên 19 trung tâm trên toàn quốc. Do đó mà Metro chưa khi nào phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Đến ngày 7/8/2014 khi đã Tập đoàn Thái Lan BJC mua lại với giá trị lên đến 655 triệu euro tương đương 879 triệu USD. Câu hỏi đặt ra là, với tình hình kinh doanh liên tục thua lỗ như trong báo cáo, Metro lấy tiền ở đâu để duy trì hoạt động kinh doanh và thậm chí mở rộng thị trường. Các ông lớn khác như Adidas, Keangnam - Vina, Nestlé cũng là những trường hợp tương tự khi liên tục công bố thua lỗ và không phải đóng thuế dù hoạt động rất tốt.

Để tránh thuế tạo thêm nguồn vốn để mở rộng sản xuất thì DN cần lập kế hoạch



hàng có giá trị cao, thành hàng hóa có giá trị thấp, đời cũ. Hàng mới 100% thành hàng đã qua sử dụng, lợi dụng các chế độ ưu đãi để nhập khẩu thêm nhiều hàng hóa. Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tiền ngân sách qua hoàn thuế gia trị gia tăng (GTGT) thông qua việc các doanh nghiệp hình thành loại hình công ty mẹ, công ty con, mở chi nhánh ở nhiều địa phương để xuất hoá đơn GTGT mua bán hàng hoá vòng vòng với nhau mà không có hàng hoá, thậm chí ghi giá trị bán thấp hơn giá đầu

thuế để tối thiểu hóa chi phí thuế. Bản chất của lập kế hoạch thuế là quá trình tìm kiếm các giải pháp về thuế khác nhau để xác định khi nào, như thế nào và liệu có nên thực hiện một số giao dịch để tối ưu hoá số thuế phải nộp.

Mô hình phổ biến dùng trong việc lập kế hoạch thuế là mô hình SAVANT. SAVANT là cụm từ viết tắt của chiến lược (Strategy), dự báo (Anticipation), giá trị gia tăng (Value-adding), đàm phán (Negotiating),

và chuyển đổi (Transforming).

Đầu tiên công ty cần đưa ra một chiến lược cho các giao dịch phát sinh trong kỳ để lựa chọn các giao dịch (bị đánh thuế) phù hợp với mục tiêu chiến lược của mình. Nếu có giao dịch có ưu thế về thuế nhưng không phù hợp với mục tiêu chiến lược của mình thì DN không nên thực hiện.

Do ảnh hưởng của các giao dịch thường kéo dài hơn một năm nên công ty cần phải dự báo được các khoản thuế trong tương lai và chọn mốc thời gian giao dịch trong năm nay hay năm tới để có một kế hoạch hiệu quả lâu dài.

Thuế cũng có thể được giảm thiểu bằng cách đàm phán với các đối tác để thay đổi các điều khoản giao dịch.

Chuyển đổi các giao dịch phải chịu thuế cao thành các giao dịch tương đương nhưng bị đánh thuế thấp hơn hoặc được hưởng các khoản ưu đãi thuế cũng giúp tiết kiệm phần lớn chi phí thuế.

Những gì còn lại sau các khoản thuế là giá trị gia tăng cho DN. Bởi nguồn tiền vào ở hiện tại luôn có giá trị hơn ở tương lai chính vì vậy mà lập kế hoạch thuế hiệu quả sẽ đem lại cho công ty lợi ích từ giá trị thời gian của các giao dịch.

Một ví dụ gần đây nhất của việc tránh thuế khôn ngoan là việc mua lại bộ phận sản xuất pin Duracell từ tập đoàn P&G thông qua phương thức hoán đổi cổ phiếu với tập

phiếu lấy tiền mặt đến 35%.

Trên thực tế việc tránh thuế cũng thường gặp phải sự phản ứng gay gắt từ xã hội và chính phủ khi khoản thuế mà các DN nộp quá nhỏ so với lợi nhuận thu được.

Ví dụ điển hình như Google, trong năm 2008, doanh thu từ quảng cáo tại Anh của Google đạt 1,6 tỷ bảng, tương đương với 2.57 tỷ USD và bằng 14% doanh thu toàn cầu của hãng. Đáng lẽ ra Google phải đóng khoản thuế thu nhập doanh nghiệp 450 triệu bảng Anh, tương đương với 724 triệu USD. Tuy nhiên, trên thực tế, Google chỉ đóng một khoản khiêm tốn 141,519 bảng một số loại thuế má khác nhờ chọn đặt trụ sở chính văn phòng châu Âu ở Dublin, Ireland. Tất cả doanh thu thu được từ hoạt động quảng cáo tại Anh được rót về Ireland nơi chỉ phải đóng thuế với mức 12.8% đến 15% so với 28-30% ở Anh.

### 4. Kết

Có thể thấy rõ hậu quả lớn nhất mà trốn thuế gây ra cho xã hội là làm thất thu một nguồn ngân sách khổng lồ cho chi tiêu công. Bên cạnh đó, các công ty càng lớn càng có nhiều cơ hội và điều kiện để trốn thuế gây bất bình đẳng trong môi trường cạnh tranh. Ngoài ra, thuế là công cụ điều tiết vĩ mô của chính phủ do đó việc trốn thuế khiến cho các chính sách điều hành kinh tế của chính phủ mất tính hiệu quả. Chính vì vậy mà các hành động trốn thuế luôn bị pháp luật trừng phạt một cách nghiêm khắc.



đoàn Berkshire Hathaway nổi tiếng của tỷ phú Warren Buffett. Đây được đánh giá là một bước đi cực kỳ khôn ngoan của tỷ phú Warren Buffett, việc hoán đổi này không chỉ giúp ông cơ cấu lại danh mục đầu tư khi D&G đang suy yếu mà còn giúp ông tránh một khoản thuế lớn đánh vào việc bán cổ

Ngoài ra, việc trốn thuế không chỉ khiến DN chịu các biện pháp chế tài theo quy định mà còn khiến người tiêu dùng mất lòng tin vào thương hiệu, điều có thể khiến DN sụp đổ.

Mặc dù tránh thuế, xét trên một khía cạnh

nào đó cũng gây ảnh hưởng đến nguồn thu và tính hiệu quả các chính sách của chính phủ thông qua thuế. Nhưng mức độ thiệt hại không cao và chính nguồn tiền cắt giảm được từ việc đóng thuế giúp DN mở rộng hoạt động và đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu, phát triển tạo ra nhiều lợi ích xã hội hơn.

Thuế là một nghĩa vụ nhạy cảm mà các DN phải thực hiện đối với chính phủ các quốc gia có hoạt động tại đó. Tuy nhiên cũng chính vì vậy mà các DN nên có cách hành xử thật khéo léo để vừa tối thiểu được mức chi cho thuế cũng vừa thể hiện được trách nhiệm đối với quốc gia hoạt động. Trốn thuế hay tránh thuế không chỉ dựa trên góc độ pháp luật mà còn phụ thuộc vào cách đánh giá của xã hội. DN nên cân nhắc kỹ lưỡng nên tránh thuế như thế nào cho hợp lý, tránh vì cái lợi trước mắt mà quên đi lợi ích lâu dài.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] <http://cafef.vn/doanh-nghiep/chong-chuyen-gia-kho-khan-tu-co-quan-thue-201405111531342278ca36.chn>

[2] [http://www.rfa.org/vietnamese/in\\_depth/big-probl-abt-pricin-08212014054528.html](http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/big-probl-abt-pricin-08212014054528.html)

[3] <http://cafef.vn/tao-chinh-quoc-te/tuyet-chieu-tranh-thue-cua-warren-buffett-201411140938207504.chn>

# "GỠ BỎ TRẦN CHI PHÍ QUẢNG CÁO, TIẾP THỊ"

## - NGƯỜI TÁN THÀNH, KẼ PHẢN ĐỐI

Với sự phát triển của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đóng vai trò quan trọng trong việc khuyến khích đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, khuyến khích dịch chuyển cơ cấu kinh tế theo ngành và lãnh thổ thông qua các quy định về ưu đãi thuế. Không những vậy, thuế TNDN còn là công cụ quan trọng và hiệu quả trong việc đảm bảo nguồn ngân sách cho nhà nước, đáp ứng nhu cầu chi tiêu của chính phủ. Vì vậy, bất cứ điều chỉnh sửa đổi liên quan đến loại thuế này đều nhận được sự quan tâm của các doanh nghiệp. Cụ thể, đề xuất gỡ bỏ trần chi phí quảng cáo gần đây có thật sự tốt cho doanh nghiệp và nền kinh tế. Bài viết cung cấp cái nhìn đa chiều về qui định "gỡ bỏ trần chi phí quảng cáo" gần đây của Quốc hội.

Đề xuất bỏ ngưỡng chi phí quảng cáo 15% Trong kì họp quốc hội tháng 11 vừa qua, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế. Trong đó, chính thức dỡ trần chi phí quảng cáo, khuyến mại; tức là, quy định áp trần quảng cáo chỉ chiếm dưới 15% tổng chi phí hoạt động của doanh nghiệp được

áp dụng suốt 15 năm qua đã được xoá bỏ hoàn toàn. Chi phí quảng cáo khuyến mại nói riêng nếu gắn trực tiếp với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định thì về nguyên tắc theo chính sách thuế của các nước, chi phí quảng cáo, khuyến mại là chi phí liên quan đến hoạt động sản

xuất của doanh nghiệp và là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN. Trước đây, theo quy định được áp dụng, mức trần quảng cáo khuyến mại là 15% tổng chi phí hoạt động của doanh nghiệp. Trên thế giới, cũng có khá nhiều quốc gia hiện không khống chế mức khấu trừ vì cho rằng chi phí quảng cáo, khuyến mại là chi phí thông thường. Việc giới hạn chi phí quảng cáo, khuyến mại khiến cho doanh nghiệp bị hạn chế khả năng cạnh tranh trong phát triển thương hiệu và cơ hội kinh doanh cả thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu và do đó ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, cần nhìn nhận thực tế rằng, mặc dù việc bỏ trần chi phí quảng cáo là xu thế chung của thế giới nhưng đến nay Việt Nam mới bắt đầu áp dụng điều này, vì vậy chắc hẳn sẽ gặp không ít thách thức và khó khăn.



### CHI PHÍ QUẢNG CÁO

VĂN HẢI	ANH THI	KIM OANH
K13407	K13408	K12404B

### 1. Quá trình gỡ bỏ trần chi phí quảng cáo tiếp thị:

Ngày 14/7/1998, Bộ Tài Chính ban hành thông tư số 99/1998/TT-BTC hướng dẫn thi hành nghị định 30/1998/NĐ-CP ngày 13/5/1998 ban hành chi tiết thực thi luật thuế TNDN. Theo đó, "phần chi quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới; chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị; chi hỗ trợ tiếp thị, chi hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán; chi báo biểu, báo tặng của cơ quan báo chí liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh không vượt quá 5% tổng số chi được trừ; đối với doanh nghiệp thành lập mới là phần chi không vượt quá 7% trong ba năm đầu, kể từ khi được thành lập. Tổng số chi được trừ không bao gồm các khoản chi khống chế quy định tại điểm này; đối với hoạt động thương mại, tổng số chi được trừ không bao gồm giá mua của hàng hoá bán ra". Ông Nguyễn Văn Phụng nguyên phó vụ trưởng vụ chính sách thuế lý giải việc Thuế TNDN khống chế mức chi này "DN quảng cáo ào ào trong bối cảnh quy định về quảng cáo chưa nghiêm, các công cụ và biện pháp kiểm soát chưa hiệu quả nên Luật Thuế TNDN không thể đứng ngoài". Đây được xem là một chính sách để hạn chế các doanh nghiệp FDI thực hiện các chương trình quảng cáo tiếp thị, giúp các doanh nghiệp trong nước cạnh tranh tốt hơn đồng thời tăng thu ngân sách nhà nước. Thực tế chi phí thực hiện quảng cáo ở Việt Nam khá cao, vào năm 2013 để quảng cáo trên trang báo mạng có uy tín thì chi phí là 110 triệu/tuần với kích thước là 300x120 pixel (1pixel=0.26x0.35mm), với 1 bài viết PR dài 1 trang thì chi phí là 50 triệu đồng trên báo in, còn trình chiếu một clip quảng cáo dài 30 giây vào "khung giờ vàng" trên VTV3 cần 1 khoản chi phí là 60 triệu đồng. Phần lớn thời gian quảng cáo trên khung giờ vàng của các kênh truyền hình chủ yếu là của các doanh nghiệp lớn như: Unilever, Masan, Pepsico, Coca-cola... Những doanh nghiệp trong nước chủ yếu quảng cáo vào thời điểm ít người xem để tiết kiệm chi phí. Bởi vì với chi phí như vậy để thực hiện quảng cáo đối với những doanh nghiệp nhỏ vừa và nhỏ là điều rất khó khăn nhưng với những doanh nghiệp FDI có vốn lớn thì đó không phải là vấn đề mà lại là cơ hội để chiếm lĩnh thị trường loại bỏ những đối thủ nhỏ không đủ tiềm lực tài chính. Khi thực hiện trần chi phí quảng cáo 5% sẽ giảm bớt được sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp FDI, nếu quảng cáo quá nhiều chi phí sẽ rất cao mà không được khấu trừ vào lợi nhuận trước thuế làm giảm hiệu quả kinh doanh.

Tuy vậy, "lợi bất cập hại", việc đặt trần chi phí quảng cáo tiếp thị dường như là rào cản lớn nhất trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Việt Nam. Không những thế, các doanh nghiệp trong nước vẫn chịu thua thiệt khi cạnh tranh với doanh nghiệp FDI vì những doanh nghiệp này thường được hỗ trợ chi phí này từ công ty mẹ để thực hiện chiến lược đầu tư nhân chế chi này. Chỉ có các doanh nghiệp trong nước hoặc tiếp tục chờ đợi nhà nước bảo hộ nên không quảng bá sản phẩm của mình hoặc muốn quảng cáo thì chịu lỗ cao vì chi phí này không được tính vào thuế TNDN hoặc quảng cáo một cách "yếu ớt". Chính vì những hạn chế trên, ngày 26/12/2008, Bộ Tài Chính ban hành thông tư 129/2008/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật của thuế TNDN đã nâng mức trần chi phí khống chế được khấu trừ theo luật thuế TNDN lên 10%, đối với doanh nghiệp mới thành lập là 15% trong ba năm đầu kể từ khi thành lập. Việc nới lỏng này đã được Quốc Hội cân nhắc rất kĩ lưỡng, chưa thể bỏ "trần" vì cạnh tranh quá gay gắt. Đồng tình với quan điểm này, theo kết quả của cuộc khảo sát do Viện kinh tế - tài chính tiến hành năm 2011 cho thấy chỉ có 34% doanh nghiệp được hỏi cho là không nên khống chế mức trần của khoản chi phí này trong khi 66% doanh nghiệp được hỏi cho rằng nên không chế. Nhóm doanh nghiệp "nói không" (34%) chủ yếu là doanh nghiệp FDI; doanh nghiệp lớn; doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi rộng; doanh nghiệp kinh doanh các lĩnh vực ngân hàng, điện tử tiêu dùng, thực phẩm, đồ uống, báo chí, mỹ phẩm. Trái lại, nhóm doanh nghiệp chiếm tỷ lệ áp đảo (66%) chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp còn quen trong môi trường bao cấp, độc quyền, không muốn đẩy mạnh cạnh tranh để nhanh chóng phát triển bằng chính nội lực của mình; doanh nghiệp hạn chế về nguồn vốn kinh doanh.

Theo khảo sát mới đây của Vietnam Report, khi hỏi các doanh nghiệp V1000 (1000 doanh nghiệp nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam) về kỳ vọng của họ tự cải cách thuế TNDN, khoảng 62.3% số doanh nghiệp tham gia khảo sát đồng tình với ý kiến "gỡ bỏ trần chi phí quảng cáo, khuyến mại", cho

thấy các doanh nghiệp cũng rất hào hứng với đề xuất này. Cũng theo khảo sát của Bộ Tài chính vào năm 2013, thì tại 50 quốc gia được khảo sát, chỉ có Việt Nam và Trung Quốc khống chế mức chi tiếp thị quảng cáo. Song Trung Quốc khống chế mức 15% trên tổng doanh thu, chứ không phải 15% trên tổng chi phí được khấu trừ như Việt Nam. Nếu cứ giữ mức chi phí khống chế nước ta để bị xem là "một mình một chợ" trong bối cảnh hợp tác quốc tế ngày càng sâu rộng. Vậy nên, ngày 16/8/2014, Bộ Tài Chính ban hành thông tư số 78/2014/TT-BTC hướng dẫn thi hành nghị định 218/2013/NĐ-CP quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế TNDN đã nâng mức trần chi phí khống chế được khấu trừ theo luật thuế TNDN lên 15%, đối tất cả các doanh nghiệp. Tiếp sau đó, ngày 26/11/2014 Ban thường vụ quốc hội thông qua luật số 71/2014/QH13 bổ sung, sửa đổi luật thuế TNDN theo đó sẽ gỡ bỏ trần chi phí khống chế. Quy định định này sẽ được áp dụng vào ngày 1-1-2015, chấm dứt việc hạn chế chi phí quảng cáo, tiếp thị trong suốt 15 năm nay. Thiết nghĩ, để có thể trở thành một nền kinh tế phát triển và vững chắc Việt Nam không nên cứ giữ mãi những chính sách bảo hộ mà phải để sự cạnh tranh lành mạnh loại bỏ bớt những doanh nghiệp yếu, kém hoạt động không hiệu quả làm ảnh hưởng đến nền kinh tế. Đồng thời cần gỡ bỏ những thủ tục, rào cản vướng mắc tạo cơ chế thông thoáng giúp những doanh nghiệp nước ngoài có điều kiện đầu tư vào thị trường trong nước.

### 2. Lợi ích của việc gỡ bỏ trần chi phí quảng cáo

Việc gỡ bỏ trần quảng cáo tiếp thị đã giúp gỡ bỏ gánh nặng, rào cản cho các doanh nghiệp trong việc tự chủ chi phí, phát huy tính sáng tạo trong các chiến lược quảng bá sản phẩm để tăng doanh thu, lợi nhuận. Trong thời buổi kinh tế hội nhập việc tạo thương hiệu sản phẩm cho doanh nghiệp rất quan trọng, chi phí thực hiện các chiến lược quảng bá chiếm một tỷ trọng rất lớn trong tổng chi phí của các doanh nghiệp. Lấy ví dụ về Bia Sài Gòn (Sabeco) một trong những trường hợp điển hình về việc doanh nghiệp nội chi "mạnh tay" cho quảng cáo. Năm 2013, ông lớn ngành bia Việt Nam phải dành khoản ngân sách khổng lồ tới 1.041,34 tỷ đồng, tăng 607,09 tỷ đồng, tương ứng 139,8% so với năm 2012, hiện tại Sabeco có 28 công ty thành viên phủ khắp cả nước, các các chiến lược quảng cáo tiếp thị của Sabeco rất hiệu



quả với những clip quảng cáo ngắn gọn mà thể hiện sự gắn liền với những giá trị truyền thống của dân tộc, các chương trình khuyến mại độc đáo và thường xuyên có những chương trình khuyến mại lớn để xây dựng hình ảnh. Theo sau Sabeco vào năm 2013, Vinamilk đã chi 885 tỷ cho quảng cáo và nhiều khả năng sẽ vượt qua mức 1.000 tỷ đồng trong năm 2014 này. Quảng cáo chỉ chiếm ¼ tổng chi phí bán hàng của Vinamilk. Là một trong những doanh nghiệp hoạt động hiệu quả nhất nước ta, nằm trong top 10 thương hiệu người dùng yêu thích nhất Vinamilk luôn có những chiến lược marketing hiệu quả, các chương trình quảng bá gắn với từ thiện như: "sữa giành cho trẻ em nghèo vùng cao", "bò giống cho người nghèo biên giới"... các clip quảng cáo của Vinamilk luôn thể hiện giá trị đích thực của sản phẩm. Có thể thấy để xây dựng được một thương hiệu lớn như Vinamilk hay Sabeco thì chiến lược quảng cáo tiếp thị là một phần cốt lõi trong hướng phát triển của doanh nghiệp.



Bên cạnh đó, việc gỡ trần chi phí quảng cáo tiếp thị cũng sẽ tạo ra một môi trường cạnh tranh bình đẳng trong nước, tất cả các doanh nghiệp đều có cơ hội cạnh tranh ngang nhau trong việc chiếm lĩnh

thị trường. Các doanh nghiệp nước ngoài thường có chiến lược quảng bá rất tốt, vừa tại VN bằng ngân sách công ty ở VN vừa tại công ty nước ngoài bằng ngân sách của các tập đoàn nước ngoài, nên thương hiệu được biết đến rộng rãi. Gỡ trần chi phí quảng cáo 15% tạo cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam, nhất là trong giai đoạn cạnh tranh sắp tới khi khu vực thuế quan ASEAN, ASEAN+1 bằng 0, nếu các doanh nghiệp Việt Nam không xây dựng được thương hiệu thì rất khó cạnh tranh.

Lợi ích thứ ba là tạo cơ chế thông thoáng để thu hút vốn đầu tư của nước ngoài. Mặc dù doanh nghiệp FDI có thể quảng cáo theo chiến lược của công ty mẹ nhưng ít nhiều vẫn bị ảnh hưởng khi sản xuất kinh doanh tại Việt Nam. Nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài ngày càng trở nên quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế nước ta phát triển. Từ năm 2011 đến năm 2013 tổng số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tăng dần từ 15618,7 lên 16348,0 và 22352,2 triệu đô la Mỹ, khi gỡ bỏ được những rào cản chắc chắn nước ta còn thu hút được nhiều vốn đầu tư nước ngoài hơn nữa. Việt Nam với số dân hơn 90 triệu người, kinh tế đang trên đà phát triển, tình hình chính trị ổn định, nếu như tạo được cơ chế thủ tục thuận lợi nước ta sẽ trở thành môi trường hấp dẫn cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Bà Đinh Thị Mỹ Loan, Chủ tịch Hiệp hội Bán lẻ Việt Nam đã cho rằng " Nếu như bỏ được cả trần khuyến mãi lẫn trần quảng cáo thì hàng Việt sẽ đến với người tiêu

dùng nhanh hơn, gần gũi hơn". Trong suốt 15 năm hạn chế chi phí quảng cáo tiếp thị các doanh nghiệp ngoại đã tận dụng rất tốt nguồn tài chính lớn của mình để chiếm lĩnh thị trường. Trong nước hiện nay rất

nhiều hàng hóa mang thương hiệu của các tập đoàn nước ngoài như: bột giặt, dầu gội đầu, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, đồ dùng sinh hoạt, thức ăn nhanh, nước uống... Lý do là vì các doanh nghiệp nội ít đầu tư cho việc quảng cáo tiếp thị vì bị hạn chế bởi chi phí không chế làm sản phẩm khó tiếp cận với người tiêu dùng. Khi gỡ bỏ trần chi phí quảng cáo tiếp thị cũng là tạo cơ hội cho người tiêu dùng được tiếp cận với những sản phẩm tốt nhất về chất lượng và giá cả.

### 3. Những tác động trái chiều

Theo những phân tích trên thì việc dỡ bỏ trần chi phí quảng cáo, khuyến mãi đang giải quyết một số vướng mắc mà doanh nghiệp thường gặp trong bài toán "làm thế nào để phát triển thương hiệu nhưng hạn chế chi phí quảng cáo", theo hướng thuận lợi cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc dỡ bỏ mức trần đã áp dụng suốt 15 năm qua có thật sự là hoàn hảo đối với cả doanh nghiệp và Nhà nước hay không? Câu trả lời cũng không hẳn là "có" đối với cả doanh nghiệp và Nhà nước, bởi lẽ đối với doanh nghiệp khoản được trừ ra khi tính thuế TNDN, ta "thêm" một chút vào khoản đó thì có làm sao? Từ hành vi gian lận ấy, doanh nghiệp có thể né được thuế phải nộp cho Ngân sách Nhà nước (NSNN). Mà điều này ảnh hưởng rất xấu đến nền kinh tế của nước ta vì nước ta có nguồn thu NSNN chủ yếu từ thuế TNDN. Như vậy, chẳng khác nào việc dỡ bỏ trần quảng cáo của Nhà nước lại "vẽ" thêm đường cho các doanh nghiệp có cơ hội để tránh thuế ngoài các hình thức quen thuộc như chuyển giá, tuồng một lượng tiền lớn ra nước ngoài bằng giao dịch liên kết với công ty mẹ... Không đồng tình với quan điểm tháo gỡ trần quảng cáo sẽ dẫn đến một số hệ lụy, tiêu cực, ông Nguyễn Đăng Tuấn, chủ tịch Cty Bia- Rượu- Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) đã phân tích, "Với một công ty cụ thể phải hạch toán rõ ràng, nếu chi quá nhiều cho quảng cáo mà không đem lại hiệu quả thì cổ đông sẽ siết ngay. Với đơn vị nhà nước thì có thể mất chức tức khắc. Còn về thị trường, chẳng đơn vị nào không tính đến hiệu quả marketing. Nếu không hiệu quả, thị trường sẽ tự đào thải". Nói thì vậy, nhưng thiết nghĩ, cổ đông sẽ làm gì khi chính họ là người được trả cổ tức, họ muốn nhận nhiều hơn hay ít đi? Đây còn là vấn đề đạo đức trong kinh doanh của các doanh nghiệp.

Ngoài ra, theo phân tích của một số chuyên gia kinh tế, việc trần chi phí quảng

cáo được hủy bỏ, khi cạnh tranh với các doanh nghiệp ngoại nhập, các doanh nghiệp trong nước sẽ khó có định vị trong tâm trí khách hàng hay nói đúng hơn là "bị lãng quên". Vì khoảng 95% doanh nghiệp nước ta hiện nay có qui mô vừa và nhỏ nên khả năng tài chính và nguồn lực dành cho các hoạt động marketing, quảng cáo còn hạn chế, khó có thể cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài hay những thương hiệu lớn trên thế giới.

Thật vậy, các công ty đa quốc gia có nguồn lực dành cho các hoạt động marketing rất mạnh, trong đó phải kể đến Coca-Cola, thương hiệu thống lĩnh thị phần đồ uống tại Việt Nam, vào mùa hè vừa qua, đã tung ra chiến dịch "in tên lên lon coca" trên hơn 123 quốc gia trong đó có Việt Nam. Chiến dịch này nhanh chóng lan tỏa trong thời gian ngắn khi nhận được 18 triệu lượt xem trên các kênh mạng xã hội, lượng truy cập vào các trang Fanpage của Coca Cola tăng 870%. Tại Việt Nam, chiến dịch này đã



xuất hiện trên những phút quảng cáo trên tivi, facebook... và đã tạo ra một lực hút mới lạ, đánh vào thị giác và tâm lý thích "độc" "lạ", khẳng định cái "tôi" của giới trẻ. Phải nói đây là một trong những chiến dịch marketing vô cùng thông minh và sáng tạo của Coca-Cola. Chiến dịch không chỉ thành công về doanh thu mà còn minh chứng cho việc truyền thông xã hội có thể. Một ví dụ khác về một thương hiệu nổi tiếng - bia Heniken - không chỉ chiếm trọn cảm tình của Châu Âu mà còn được yêu thích trên toàn thế giới, trở thành thương hiệu bia hàng đầu và được xem là hãng bia nhập khẩu số 1 tại Mỹ. Tại các quán rượu hay bar, Heniken có doanh thu cao thứ nhì trong các loại bia lager và ở Việt

Nam thì là vị trí số 1. Có được vị thế vững mạnh như vậy một phần rất lớn của chiến dịch marketing hiệu quả, định vị trong tâm trí khách hàng. Tại các chiến dịch PR của Heniken thường có sự góp mặt của các ngôi sao nổi tiếng như Zoe Ball, Ronan Keating, Jonny Vegas... Thế mới biết được tầm quan trọng của marketing cũng như việc sử dụng ngân sách cho việc tiếp thị, quảng cáo đối với sự phát triển của các doanh nghiệp và sức cạnh tranh thương hiệu "cá lớn nuốt cá bé".

### 4. Bỏ trần chi phí - Để giải pháp không thành thất sách

Chúng ta cần nhìn nhận vào một thực tế rằng, việc bỏ trần chi phí quảng cáo chính là xu thế của thế giới, là chính sách cần thiết và đúng lộ trình gia nhập WTO. Gỡ bỏ phải làm đến nơi, tức là phải đi kèm với các điều kiện để không tạo khe hở cho doanh nghiệp trốn thuế. Cụ thể, Nhà nước cần có những chỉ đạo cụ thể về văn bản cũng như quyền hạn và nghĩa vụ cho các cơ quan

để tăng cường công tác quản lý chặt chẽ trong việc hoạch toán chi phí quảng cáo đồng thời phải rà soát lại các qui định tại Luật thương mại để có biện pháp quản lý đối với các khoản chi hoa hồng khuyến mại trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Điển hình như Indonesia đã không khống chế chi phí quảng cáo, khuyến mãi nhưng qui định những điều kiện của các khoản chi phí, bao gồm: chi phí quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng điện tử, báo in hoặc các thông tin đại chúng khác; chi phí triển lãm hàng hóa; chi phí giới thiệu sản phẩm mới; chi phí tài trợ gắn với khuyến mãi sản phẩm mới.

Làm thế nào để "giữ được nụ cười" cho các doanh nghiệp khi họ vừa mới vui mừng vì trần chi phí quảng cáo đã được gỡ bỏ, thì lại có nỗi lo cạnh tranh "cá lớn nuốt cá bé". Thiết nghĩ, cần có những chính sách ưu đãi hơn nữa cho các doanh nghiệp nội để đảm bảo "sức khỏe" cũng như "sức đề kháng" của các doanh nghiệp nội trong thị trường hội nhập như hiện nay. Việc hỗ trợ có thể tập trung vào việc cải thiện môi trường đầu tư, giải quyết việc làm, đào tạo nguồn nhân lực, tiếp cận đất đai, nguồn vốn tín dụng, cung cấp thông tin ... Ở từng lĩnh vực nên có các chính sách cụ thể, thiết thực, đáp ứng được tâm tư nguyện vọng của doanh nghiệp và đưa chính sách tiếp cận dễ dàng với doanh nghiệp như hỗ trợ thông tin, xúc tiến thị trường cần có các hoạt động ưu tiên như giảm thuế xuất khẩu các nguyên liệu đầu vào, nhằm giúp doanh nghiệp tăng giảm chi phí, tăng cạnh tranh...

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. <http://vietnamnet.vn/vn/kinh-te/vef/209160/bo-muc-tran-chi-phi-quang-cao-khuyen-mai.html>
- [2]. <http://www.daiphuc.vn/chu-tich-sabeco-hay-tra-quyen-lam-thi-truong-cho-chung-toi/tin-1109.html>
- [3]. <http://cafef.vn/doanh-nghiep/chinh-thuc-do-tran-quang-cao-khuyen-mai-201411271622061006ca36.chn>
- [4]. <http://www.tapchitaichinh.vn/Tai-chinh-Kinh-doanh/Do-bo-tran-chi-phi-quang-cao-khuyen-mai-Ai-se-duoc-loi/54378.tctc>





“ Để hoàn thành bài viết này, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Thầy ThS. Hoàng Trung Nghĩa, đã tận tình hướng dẫn trong suốt quá trình viết bài.

THỊ TỈNH	HOÀI THƯƠNG	PHƯƠNG THẢO
K12404A	K13502	K13404

### 1. Offshore là gì?

Offshore là loại hình công ty được thành lập tại các vùng lãnh thổ, mà tại đó chính quyền địa phương cho phép các công ty nhận những khoản ưu đãi về thuế như: giảm thuế, miễn thuế gọi là Thiên đường Thuế. Tuy nhiên cùng với các ưu đãi là những điều kiện đi kèm: công ty Offshore không được phép sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân lực... của nước sở tại, chỉ được phép kinh doanh và thu lợi nhuận ngoài lãnh thổ quốc gia đó.

Theo các nghiên cứu kinh tế của Bộ Ngoại Giao Anh hoặc Cục Nghiên cứu Kinh tế Quốc Gia (National Bureau of Economic Research - NBER) loại hình Offshore xuất hiện lần đầu tiên tại một loạt các lãnh thổ nhỏ vào khoảng đầu thế kỷ XX vì quốc gia nhỏ nguồn nhân lực và vật lực không đáp ứng được cho sự phát triển của nền kinh tế, không thu hút được sự đầu tư nước ngoài nên đây là một giải pháp nên kéo nền kinh tế quốc gia đi lên.



Một công ty offshore thường có những đặc điểm sau đây.

Một là, miễn, giảm thuế: đây là ưu đãi lớn nhất và là mục tiêu nhắm tới của đa số các công ty Offshore. Tại các quốc gia Thiên đường thuế các công ty Offshore được giảm hoặc miễn hoàn toàn thuế, điều này có thể giúp các công ty giữ lại 30% lợi nhuận của mình - phần mà đáng ra phải nộp cho chính quyền.

Hai là, hữu hạn trách nhiệm: nếu đóng vai trò là nhà đầu tư nước ngoài, khi gặp các sự cố về hợp đồng, biên bản thỏa thuận, thuê nhà máy... thì nhà đầu tư nước ngoài là người chịu phần lớn trách nhiệm. Nhưng nếu thông qua công ty Offshore thì sẽ không phải chịu trách nhiệm nào về mặt kinh tế nếu lỡ như việc đầu tư có một sự thay đổi hoặc khi phát hiện ra điều gì đó bất lợi cho họ, hay đối tác nước ngoài muốn rập tâm lừa gạt họ bằng những hợp đồng không trung thực, mưu kế cố ý dụ lừa đối công ty mắc vào cạm bẫy. Đây là sự đóng góp không nhỏ vào lợi ích cho công ty Offshore.

Ba là, bảo lưu lợi nhuận không kỳ hạn tại nước ngoài: hầu hết 100% các quốc gia Thiên đường thuế cho phép được thành lập công ty Offshore đều áp dụng chung chính sách này. Điều mà sẽ không thể tìm thấy ở các quốc gia không là Thiên đường thuế.

Có thể kể đến một số công ty Offshore nổi tiếng như: Aktiengesellschaft (AG)/ Societeanonyme (SA), Công ty Thương mại Quốc tế (IBC, Private Limited Company...)

### 2. Thiên đường thuế và các chính sách

Không có một định nghĩa chính xác về thiên đường thuế. Tuy nhiên, theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development - OECD) thành lập năm 1961 trên cơ sở Tổ chức Hợp tác Kinh tế Châu Âu (Operation for European Economic Cooperation - OEEC). Ở cấp độ toàn cầu, OECD là tổ chức phối hợp những chính sách chống lại các thiên đường trốn thuế đã đưa ra 4 tiêu chuẩn để xác định các thiên đường thuế quan như sau:

Đầu tiên, không đánh thuế hoặc thuế gần như bằng 0. Tại những nơi được xem là Thiên đường thuế mức thuế suất bằng 0, hoặc chỉ tồn tại thuế danh nghĩa. Các khu vực, quốc gia này là "miền đất lạnh" dành cho những công ty đa quốc gia đang muốn tránh những mức thuế cao tại nước sở tại hay quốc gia đầu tư.

Thứ hai là sự thiếu minh bạch trong các điều khoản hành chính và luật pháp gây ra không ít khó khăn cho các cơ quan quản lý thuế của nước ngoài đối với các công ty đa quốc gia.

Thứ ba là có những quy định ngăn cản việc trao đổi thông tin: Thiên đường thuế là nơi

có luật, hoặc các biện pháp hành chính để bảo vệ lợi ích của các cá nhân và doanh nghiệp nước ngoài tránh khỏi sự thanh tra - kiểm tra của các cơ quan thuế nước ngoài.

Cuối cùng, các thiên đường thuế dễ dàng tha thứ cho các công ty bề nổi, hay nói theo cách của ta là "công ty ma". Một trong những điều khoản áp dụng cho các công ty Offshore thành lập ở các quốc gia thiên đường thuế đó là không cần khai báo hay không nhất thiết phải có nguồn vốn điều lệ cố định. Điều này gây ra hàng loạt khó khăn trong quá trình kiểm tra đánh giá thực lực của công ty. Dẫn đến những công ty bề nổi hình thành lên với sự hào nhoáng bề ngoài nhưng không có lõi bên trong hay những công ty hình thành với mục đích không lành mạnh.

Các quốc gia Thiên đường Thuế tự coi mình là trung tâm tài chính ngoại quốc. Chính các quốc gia Thiên đường thuế là nơi hình thành Offshore và cũng chỉ tìm thấy Offshore tại các quốc gia Thiên đường thuế. Thế giới có 50-60 thiên đường thuế, phần lớn tập trung ở vùng Caribe, quần đảo BVI, một số bang của Mỹ (như Delaware), châu Âu, Đông Nam Á, khu vực Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương như UK, Macau, HongKong, Brunei, Singapore, Nevada, Becmuda, Thụy Sĩ, ... Các thiên đường thuế càng ngày càng lớn và nhiều thủ thuật để công ty Offshore tránh thuế.

Chính sách ưu đãi của Thiên đường thuế cho các công ty Offshore được trải rộng từ thuế môi trường chính trị, kinh tế, dịch vụ pháp lý cho đến hệ thống cơ sở hạ tầng đơn cử như:

Dữ liệu cá nhân của chủ sở hữu và các cổ đông của các công ty không được liệt kê trong hồ sơ công cộng, hoặc sử dụng các đại diện chính thức (gọi là người được đề cử) được cho phép. Sẽ có những quy định nghiêm ngặt về bí mật ngân hàng. Dữ liệu về các chủ tài khoản chỉ có sẵn cho các nhà chức trách nếu có bằng chứng phạm tội nghiêm trọng như khủng bố hoặc buôn bán ma túy.

Không những vậy quốc gia Thiên đường thuế ký kết hiệp ước với các nước khác liên quan đến giao dịch của ngân hàng hoặc thông tin về tránh thuế. Mặc dù tình trạng này đã thay đổi trong những năm gần đây. Được đảm bảo về tính ổn định và chính sách tiền tệ được phát huy. Ai sẽ đầu tư vào một nơi với liên tục những cuộc đảo

chánh, chiến tranh hay lạm phát tràn lan? Và họ sẽ có một hệ thống dịch vụ pháp lý tuyệt vời về kế toán và tư vấn thuế. Đồng thời là hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển. Giao thông thuận lợi và du lịch tốt.

### 3. Cách công ty Offshore hoạt động và tác động của chính sách Thiên đường thuế

Để hiểu một cách đơn giản về sự tác động của các chính sách của Thiên đường thuế cũng như cách trốn thuế của các công ty Offshore thì chúng ta cùng nghiên cứu ví dụ sau

Ông Mike muốn thành lập công ty Offshore với mục đích tối đa hóa lợi nhuận, đầu tư nước ngoài và trốn thuế thì ông ta nên chọn thành lập trụ sở công ty của mình tại Pháp hay tại một nơi trên quần đảo British Virgin Islands (BVI) là một quần đảo trên vùng biển Caribe với diện tích vài trăm km<sup>2</sup> và dân số khoảng 22.000 người được mệnh danh là Thiên đường thuế.

Tất nhiên ông ta sẽ đặt trụ sở của mình tại BVI và chỉ có đặt tại BVI thì mới gọi là công ty Offshore mặc dù Pháp cũng là 1 quốc gia nước ngoài, nhưng Offshore chỉ tồn tại trong môi trường Thiên đường thuế.

Thành lập công ty tại BVI để đầu tư sang một nước khác có điều gì hấp dẫn ông Mike đến vậy?

Lợi thế đặc biệt của công ty ông Mike dưới chính sách ưu đãi thuế của quốc gia Thiên đường thuế BVI

Thứ nhất, phải nói đến chính sách thuế. Công ty Mike và cổ đông không phải chịu bất kỳ khoản thuế nào đánh vào thu nhập công ty, vào cổ phần, chứng khoán hay lợi nhuận từ việc chuyển nhượng cổ phần hay cổ tức. Ngoài ra, cũng không có bất kỳ loại thuế nào đánh vào tài sản thừa kế hay tài sản tặng từ cổ đông hay của công ty cho một bên thứ ba. Vì vậy, BVI được coi là thiên đường về thuế nơi nghĩa vụ tài chính của công ty với chính quyền, nếu có, chỉ là phí thành lập và duy trì công ty hàng năm. Ở đây có một điểm lưu ý quan trọng là để được hưởng chính sách miễn thuế, công ty đăng ký trụ sở tại BVI không được quyền kinh doanh với tổ chức, cá nhân nội địa. Các công ty Offshore tại BVI được thành lập chỉ cho mục đích hoạt động kinh doanh ngoài lãnh thổ BVI mà thôi.

Thứ hai, thủ tục thành lập dễ dàng. Đạo

luật điều chỉnh công ty hiện hành tại BVI là Đạo luật công ty kinh doanh BVI năm 2004 (BVI Business Companies Act 2004). Đạo luật này được coi là một trong những đạo luật về công ty trao nhiều quyền định đoạt cho các bên và ít quy định bắt buộc của cơ quan quản lý nhất thế giới. Ví dụ, Đạo luật công ty BVI cho phép công ty: không cần phải có thư ký (cơ quan có chức năng gần giống ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam); không có yêu cầu về vốn pháp định hoặc phải duy trì mức vốn tối thiểu nào đó; cổ phần có thể có hoặc không có mệnh giá, được phát hành theo bất kỳ loại tiền tệ nào hoặc bởi nhiều loại tiền tệ đồng thời; không phải nộp báo cáo tài chính hàng năm.....

Thứ ba, lệ phí thành lập và duy trì công ty thấp. Lệ phí thành lập và lệ phí duy trì hàng năm thông thường là 350 USD. Việc thành lập công ty cũng nhanh chóng, trong vòng hai đến ba ngày. Nếu sử dụng dịch vụ của công ty luật hoặc công ty tư vấn thì có thể thành lập công ty ngay trong ngày. Quan trọng nhất là tính bí mật về danh tính cổ đông. Khi thành lập, công ty ông Mike phải nộp văn kiện thành lập công ty, bao gồm thỏa thuận thành lập và điều lệ cho cơ quan đăng ký tại BVI (Registry of Corporate Affairs) và công chúng có quyền tiếp cận các văn kiện này. Tuy nhiên luật không yêu cầu các bên phải nêu trong văn kiện thành lập thông tin về cổ đông, thành viên hội đồng quản trị hay quan chức khác. Ngoài ra, luật cũng cho phép các bên được chỉ định người đứng tên thay mình (nominee) là cổ đông hay thành viên hội đồng quản trị trong công ty. Như vậy, về cơ bản chủ sở hữu hay cổ đông công ty hoàn toàn nặc danh với thế giới bên ngoài. Những lợi ích đặc biệt của công ty ông Mike xuất phát từ chính sách ưu đãi của quốc gia Thiên đường thuế, qua đó cho chúng ta thấy cách thức hoạt động cũng như chính sách ưu tiên Offshore của các quốc gia Thiên đường thuế. Tuy nhiên bằng cách nào hay như thế nào mà công ty Offshore có thể trốn thuế khi kinh doanh tại các quốc gia khác?

Có hai cách chính đó là sử dụng thủ thuật kế toán và chuyển giá:

Thứ nhất, Thủ thuật kế toán là những hành động làm sai lệch về giá trị đầu vào cũng như đầu ra dẫn đến những sai lệch về khoản thuế phải đóng VD: kê giá nguyên liệu đầu vào rất cao, đồng thời tìm mọi cách khai tăng chi phí quảng cáo, khuyến

một trình độ cao hơn, nó thành lập một nhóm nhiều doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp mẹ, hoặc doanh nghiệp con đặt ở các quốc gia được ưu đãi thuế. Những doanh nghiệp trong nhóm chuyển lãi qua doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế để doanh nghiệp này không phải đóng thuế hoặc đóng rất ít.

Thứ hai, là phương thức chuyển giá. Chuyển giá là việc thực hiện chính sách giá đối với hàng hóa, dịch vụ và tài sản được chuyển dịch giữa các thành viên trong tập đoàn qua biên giới không theo giá thị trường nhằm tối thiểu hóa số thuế của các công ty đa quốc gia trên toàn cầu.

Hai cách này là những thủ thuật thông dụng và dễ thấy nhất để trốn thuế của các công ty Offshore. Tuy nhiên nhìn theo một góc độ khác thì ở quốc gia nào cũng có hiện tượng trốn thuế nhưng đối với Thiên đường thuế từ những chính sách nói lỏng về thuế về hành lang pháp lý còn dễ dàng nên việc các công ty Offshore trốn thuế tại các quốc gia đầu tư mới trở nên dễ dàng hơn nữa.

Trên đây là những lý do tại sao Ông Mike sẽ thành lập công ty mình tại quần đảo BVI từ mục đích kinh doanh của mình. Cũng như là cách công ty ông Mike trong tương lai sẽ hoạt động tại quốc gia Thiên đường BVI này

### 4. Tác động của Offshore - Thiên đường thuế

Từ cách thức vận hành của Offshore và các chính sách trốn thuế của Thiên đường thuế thế giới có hai luồng quan điểm khác nhau, luồng quan điểm một cổ xúy cho Offshore - Thiên đường thuế vì cho rằng bản thân Thiên đường thuế là không xấu, việc xảy ra tình trạng trốn thuế một phần là do sự quản lý chưa tốt của các quốc gia đầu tư. Luồng quan điểm thứ hai thì ngược lại, ra sức chống đối vì thấy được sự không minh bạch của Thiên đường thuế và sự tồn tại của Thiên đường thuế là gây nên mất dẫn dân chủ, và tính cạnh tranh trên thị trường. Tuy nhiên theo quan điểm cá nhân, chúng tôi cho rằng không có sự vật nào tồn tại độc lập dưới một trạng thái, và Offshore - Thiên đường thuế cũng vậy, cũng tồn tại song song tác động tích cực và tiêu cực bởi vậy chúng tôi sẽ không tách bạch mà phân tích lồng ghép để từ đó bạn đọc có những nhận định riêng của mình

Đầu tiên, Hình thành và đẩy mạnh quá trình cạnh tranh thuế. Thuế đóng vai trò là nguồn thu chính của ngân sách chi trả cho chính sách công và đời sống của các nhà cầm quyền. Thuế càng cao thì tiền càng nhiều, chính sách công có thể không thay đổi nhưng tiền vào túi của những nhà chức trách sẽ tăng lên - hiện tượng tham nhũng. Bản ngã con người vẫn tham lam, nhất là khi họ có quyền để tham lam. Mức thuế cao chính là biểu hiện rõ ràng, trước khi có sự xuất hiện của các quốc gia thiên đường thuế mức thuế của một số các quốc gia rất cao ví dụ như Hà Lan có thuế suất trung bình là 45,7%, Đan Mạch năm 2008 là 62,3%, Anh là 50% đối với người có thu nhập từ 234.484 USD/năm trở lên,.....Dưới sự ra đời của các quốc gia thiên đường thuế với mức thuế suất quá thấp đã đe dọa đến nguồn thu từ thuế, sự đầu tư, kinh doanh của các nhà kinh tế đã khiến các quốc gia có mức thuế cao liên tục phải giảm mức thuế trong những năm vừa qua Đan Mạch 55,38%; Anh 45%(04/2013);....

Tuy nhiên trong dài hạn sự cạnh tranh không được giới hạn và kiểm soát sẽ dẫn đến 1 cuộc đua tới đáy và mang lại hệ quả không mong đợi đó chính là sự mất cân bằng trong chỉ tiêu công dẫn đến những thiệt hại cho người dân nghèo gia tăng khoảng cách giàu nghèo và mất tự do dân chủ.

Chúng ta ai cũng biết ngân sách công chi trả cho những hoạt động vì quốc gia cộng đồng của nhà nước, chính sách công càng phát triển bao nhiêu thì đời sống nhân dân càng ấm no hạnh phúc bấy nhiêu nhất là dân nghèo. Tuy nhiên việc cắt giảm thuế không kiểm soát sẽ làm cho đời sống nhân dân nói chung và dân nghèo nói riêng giảm bớt sự hỗ trợ. Thuế giảm doanh nghiệp lợi nhuận nhiều hơn, dân chúng thu nhập không đổi chính là lý do gia tăng khoảng cách giàu nghèo, mà gia tăng khoảng cách giàu nghèo là tiền đề cho sự giảm, mất dẫn tự do dân chủ.

Thứ hai, Động lực cho sự phát triển kinh tế. Thuế giảm đồng nghĩa với việc nguồn lực cho vòng chu chuyển vốn sẽ tăng lên, lượng tiền trong nền kinh tế sẽ tăng lên điều này sẽ kích thích quá trình tiêu thụ và sản xuất mạnh mẽ tránh tình trạng ỉ trệ nền kinh tế, giúp nền kinh tế vận hành nhanh và năng động hơn, phát triển hơn. Thứ ba, Phát triển đất nước. Không phải ngẫu nhiên hay hoàn toàn nhưng rõ ràng rằng nền kinh tế tác động một phần rất lớn đến an ninh và sự phát triển quốc gia.

Một nền kinh tế mạnh sẽ giúp dân chúng có đời sống ấm no, tăng trình độ học vấn, tuổi thọ xét trong một bối cảnh tình hình chính trị ổn định nói chung.

Thứ tư, Cơ hội cho sự tồn tại của tiền bản và khủng hoảng kinh tế. Như phân tích ở trên, Thiên đường thuế cho phép các công ty Offshore che dấu danh tính của các chủ sở hữu, không cần báo cáo tài chính, không cố định vốn điều lệ. Tất cả yếu tố này tạo nên một sự quản lý lỏng lẻo đối với lượng tiền không rõ nguồn gốc đổ vào quốc gia Thiên đường thuế, mở cửa cho tiền bản đi cùng. Hơn vậy là những công ty bề nổi sẽ gây rối loạn nền kinh tế vì sự lừa dối của họ

Cuối cùng, Offshore - Thiên đường thuế tồn tại như một thách thức đối với các quốc gia đầu tư phải phát triển hơn nữa cả về hệ thống gia thông vận tải, cơ sở hạ tầng để đáp ứng được nhu cầu không ngừng tăng lên của nền kinh tế, hoàn thiện hệ thống pháp luật của mình hơn nữa để kiểm soát và không cho tình trạng trốn thuế diễn ra ở quốc gia mình. Tạo lực kéo cả thế giới đi lên

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. "Definition Offshore". Investopedia. Retrieved 6 September 2014
- [2]. Tax Us If You Can, Tax Justice, September 5, 2005, p. 5
- [3]. <http://offshoreatp.com/>
- [4]. Tổng cục thống kê, 2014, Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2014
- [5]. Theo Thủ tướng chính phủ tại Diễn đàn VDPF, quy mô nền kinh tế trong năm 2013
- [6]. <http://review.siu.edu.vn/tai-chinh-thuong-mai/10-quoc-gia-co-ty-le-thue-cao-nhat-the-gioi/340/2137>
- [7]. <http://indec.com.vn/tinchitiet.php?BanTin=228>

# THUẾ NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI

## - CHẶNG ĐƯỜNG 22 NĂM



THẢO HIẾN	GIA HẠN
K11404A	K13404C

Trong số các sắc thuế của Việt Nam thì "Thuế Nhà thầu" không được ban hành theo bất cứ Luật hay Pháp lệnh nào. Bộ Tài chính quy định việc thu loại thuế này dựa trên hai Luật Thuế Giá trị gia tăng và Thuế Thu nhập doanh nghiệp. Đối tượng chịu thuế là những nhà thầu nước ngoài có phát sinh thu nhập tại Việt Nam, nhưng đối tượng nộp thuế lại là đối tác Việt Nam thông qua cái gọi là... nộp hộ. Thông tư 103/2014/TT-BTC về thuế nhà thầu nước ngoài có nhiều quy định mới như mở rộng diện đối tượng chịu thuế và những quy định này có khả năng ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Bởi lẽ, nếu doanh nghiệp trong nước không xem xét kỹ hợp đồng thì sẽ có nguy cơ chịu thuế thay cho doanh nghiệp nước ngoài. Do đó, bài viết nhằm giới thiệu thuế nhà thầu cũng như những điểm đổi mới của thông tư 103/2014/TT-BTC.

### 1. Sự hình thành thuế nhà thầu

Lịch sử phát triển của xã hội loài người đã chứng minh rằng, thuế ra đời và phát triển là một tất yếu khách quan của lịch sử, gắn liền với sự ra đời và tồn tại của Nhà nước và Pháp luật. Nhà nước của mỗi quốc gia trong từng giai đoạn lịch sử có bản chất, chức năng và nhiệm vụ cụ thể khác nhau, để duy trì sự tồn tại thì cần thiết phải có những nguồn tài chính để chi tiêu, chính vì vậy, sự hình thành nguồn thu từ thuế là tất yếu và khách quan. Tất nhiên là Thuế nhà thầu cũng không ngoại lệ. Trong số các sắc thuế của Việt Nam thì "Thuế Nhà thầu" không được ban hành theo bất cứ Luật hay Pháp lệnh nào. Sắc thuế này hình thành ngay từ đầu năm 1992, sau khi Luật Đầu tư nước ngoài sửa đổi năm 1991 có hiệu lực.

Thuế Nhà thầu áp dụng cho một số khoản thanh toán cho các công ty, cá nhân nước ngoài, bao gồm lãi tiền vay, tiền bản quyền, phí dịch vụ, tiền thuê, phí bảo hiểm, dịch vụ vận chuyển, chuyển nhượng chứng khoán, và hàng hóa cung cấp tại

Việt Nam hoặc kèm theo dịch vụ thực hiện ở Việt Nam. Thuế Nhà thầu thông thường bao gồm thuế TNDN và thuế GTGT với các mức thuế suất khác nhau, nhưng cũng bao gồm thuế TNCN nếu khoản thanh toán được trả cho cá nhân nước ngoài.

So với các loại thuế thông thường, thuế nhà thầu có những đặc điểm riêng bởi mục đích chính của loại thuế này là tạo ra nguồn thu thuế ngay từ gốc, tránh tình trạng bị thất thu thuế cũng như việc khó khăn cho các đối tượng nộp thuế. Bên cạnh đó, Thuế nhà thầu là vừa mang tính chất của loại thuế trực thu và vừa mang tính chất thuế gián thu. Chính vì lý do đó, thuế nhà thầu không phải là loại thuế độc lập mà hầu hết các quốc gia đều là qui định thuế này dựa trên sự tính thuế hoặc chi phối bởi các luật thuế khác. Tại Việt Nam:

Thuế nhà thầu = Thuế GTGT + Thuế TNDN

Theo Điều 1, Chương I, Thông tư 103/2014/TT-BTC ban hành ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính, đối tượng được áp dụng Thuế nhà thầu là: Tổ chức

nước ngoài; cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam. Tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp hàng hoá tại Việt Nam theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ và có phát sinh thu nhập tại Việt Nam (trừ trường hợp gia công) hoặc thực hiện phân phối hàng hoá tại Việt Nam theo điều kiện giao hàng của các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms mà người bán chịu rủi ro liên quan đến hàng hóa vào đến lãnh thổ Việt Nam. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam nhưng vẫn là chủ sở hữu đối với hàng hóa hoặc chịu trách nhiệm về chi phí phân phối, quảng cáo, tiếp thị ... hoặc ấn định giá bán, giá cung ứng dịch vụ. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thông qua đối tác tại Việt Nam để thực hiện việc đàm phán, ký kết các hợp đồng đứng tên tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, phân phối tại thị trường Việt Nam, mua hàng hoá để xuất khẩu, bán hàng hoá cho thương nhân Việt Nam theo pháp luật về thương mại.

Để tính và khai báo thuế, các nhà thầu nước ngoài có thể lựa chọn một trong ba phương pháp nộp thuế sau đây: phương pháp khấu trừ, phương pháp ấn định tỷ lệ và phương pháp hỗn hợp. Phương pháp khấu trừ là phương pháp mà các nhà thầu nước ngoài sẽ phải đăng ký kê khai và nộp thuế GTGT, nộp tờ khai thuế TNDN và GTGT tương tự như các công ty Việt Nam. Doanh nghiệp nước ngoài có thể

áp dụng phương pháp khấu trừ nếu đáp ứng đủ các điều kiện nhất định. Bên Việt Nam phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế địa phương về việc nhà thầu nước ngoài sẽ nộp thuế theo phương pháp khấu trừ trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng. Nếu doanh nghiệp nước ngoài thực hiện nhiều hợp đồng tại cùng một thời điểm và doanh nghiệp nước ngoài đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thì các hợp đồng khác cũng phải thực hiện nộp thuế theo phương pháp này.

Thứ hai, theo phương pháp ấn định tỷ lệ, doanh nghiệp nộp thuế không phải đăng ký khai/nộp thuế GTGT và không phải nộp tờ khai thuế TNDN và GTGT. Thay vào đó, thuế GTGT và TNDN sẽ do bên Việt Nam khấu trừ theo các tỷ lệ được ấn định trên tổng doanh thu tính thuế. Các tỉ lệ này thay đổi tùy thuộc vào hoạt động do doanh nghiệp nước ngoài thực hiện. Thuế GTGT do bên Việt Nam giữ lại thường được coi là khoản thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong tờ khai thuế GTGT của bên Việt Nam. Việc kê khai thuế doanh nghiệp nước ngoài theo phương pháp ấn định tỷ lệ của Nhà thầu nước ngoài cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho hoạt động khai thác, thăm dò, phát triển và sản xuất dầu khí được quy định riêng. Cuối cùng, phương pháp thứ 3, phương pháp hỗn hợp cho phép doanh nghiệp nước ngoài đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ (tức là thuế GTGT đầu ra trừ thuế GTGT đầu vào được khấu trừ), nhưng nộp thuế TNDN theo các tỷ lệ ấn định tính trực tiếp trên tổng doanh thu tính thuế. doanh nghiệp nước ngoài muốn áp dụng phương pháp hỗn hợp cũng phải đáp ứng đủ những điều kiện riêng. Trong đó, các tỷ lệ thuế GTGT và thuế TNDN ấn định theo qui định chung.

### 2. Tầm quan trọng của Thuế nhà thầu cho Nhà nước

Bên cạnh các doanh nghiệp có tư cách pháp nhân trong nền kinh tế (theo qui định của luật Doanh nghiệp hay Luật đầu tư) thì một lượng lớn đơn vị tổ chức, cá nhân không có tư cách pháp nhân cũng đang hoạt động sản xuất kinh doanh song hành; đặc biệt là các doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam. Chính vì lý do này, thuế nhà thầu ra đời và đã phát huy đúng vai trò đối với nền kinh tế nói riêng và cả quốc gia nói chung:

Thứ nhất, như tất cả các loại thuế khác, vai trò quan trọng nhất của thuế nhà

thầu là phần đóng góp vào ngân sách nhà nước. Đặc biệt, trong giai đoạn khủng hoảng tại Việt Nam và hầu hết các nước khác, thâm hụt ngân sách cao và kéo dài trong nhiều năm chưa có triển vọng được cải thiện, trong khi lại phải thực hiện các gói kích thích kinh tế quy mô lớn, đã làm cho thâm hụt ngân sách hiện nay lớn hơn bao giờ hết. Thực trạng đó đè nặng lên cán cân thu chi ngân sách trong đó cải cách thuế trên cơ sở gia tăng nguồn thu là một nhánh của quá trình. Bởi lẽ, các nhu cầu chi tiêu của Nhà nước đều được đáp ứng qua các nguồn thu từ thuế, phí và các hình thức thu khác như: vay mượn, viện trợ nước ngoài, bán tài nguyên quốc gia, thu khác... Song thực tế các hình thức thu ngoài thuế đó có rất nhiều hạn chế, bị ràng buộc bởi nhiều điều kiện. Do đó, thuế được coi là khoản thu quan trọng nhất vì khoản thu này mang tính chất ổn định và khi nền kinh tế càng phát triển thì khoản thu này càng tăng. Thuế nhà thầu ngày càng thể hiện được vai trò của mình trong cơ cấu nguồn thu thuế qua các năm khi Việt Nam ngày càng mở rộng quan hệ giao thương buôn bán với các quốc gia đặc biệt là sau năm 2007 sau khi nước ta trở thành thành viên thứ 150 của WTO.

Một trong những tác động khác của thuế nhà thầu lên nền kinh tế là công cụ góp phần điều chỉnh các mục tiêu kinh tế vĩ mô của Nhà nước thông qua việc góp phần cân bằng cán cân thanh toán quốc tế. Các thành phần của cán cân thanh toán của một quốc gia là tài khoản vãng lai (Cu.A), tài khoản vốn (Ca.A), tài khoản tài chính (FA), dự trữ ngoại hối (Reserve). Điều này tạo ra do tác động của thuế nhà thầu vào dòng tiền chảy ra nước ngoài thông qua việc mua bán, kinh doanh với doanh nghiệp nước ngoài. Sự mất cân đối giữa dòng tiền vào và ra ảnh hưởng tài khoản vãng lai từ đó tác động đến các cân thanh toán quốc tế của một quốc gia. Việc đánh thuế lên khoản thu nhập của các doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú nhưng vẫn tạo ra thu nhập tại Việt Nam là cách giúp Chính phủ vừa tăng nguồn thu vừa giảm bớt tình trạng mất cân đối của cán cân kinh tế, đặc biệt là tại các nước phát triển như Việt Nam.

Xét trên khía cạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế thì thuế nhà thầu tạo nên sự thuận tiện và nhanh chóng trong việc thu thuế của các cơ quan thuế bằng cách thực hiện thu thuế ngay từ gốc. Tức là các cơ quan này sẽ không thu thuế của doanh nghiệp nhận thanh toán mà sẽ thu ở ngay

doanh nghiệp chi trả. Bởi trên thực tế các công ty Việt Nam thường chịu trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế nhà thầu nước ngoài khi thực hiện thanh toán cho các đối tác nước ngoài. Bên cạnh đó, thuế nhà thầu sẽ giúp các cơ quan thuế hạn chế được việc ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Cụ thể là, nếu có những trường hợp cá nhân hoặc tổ chức mà tổng thu nhập của họ chưa vượt qua một ngưỡng nhất định để có thể tiến hành thi thuế trực tiếp thì lúc này họ sẽ được giữ lại một phần bởi chính công ty chi trả thu nhập cho họ, tránh tình trạng họ phải làm tờ khai thuế trực tiếp cũng như các báo cáo thuế khác, nhằm hạn chế khối lượng công việc của dân chúng và các cơ quan có thẩm quyền.

Tác động quan trọng của thuế nhà thầu đến nền kinh tế quốc dân khi được xem là một công cụ hữu hiệu của nhà nước nhằm làm giảm bớt hoặc hạn chế việc trốn thuế hay tránh các khoản thuế phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Bởi đối tượng chịu thuế là những nhà thầu nước ngoài có phát sinh thu nhập tại Việt Nam. Điều này buộc các doanh nghiệp nước ngoài khi tạo được thu nhập trên lãnh thổ Việt Nam buộc phải có nghĩa vụ thuế với Chính phủ Việt Nam. Thuế nhà thầu được xem là bước đệm quan trọng trong việc tạo ra sự công bằng đối với các doanh nghiệp nội và ngoại trong việc tuân thủ pháp luật nước sở tại về đầu tư và kinh doanh mà cụ thể ở đây là nghĩa vụ về thuế.

### 3. Thuế nhà thầu ở một số quốc gia trên thế giới

Có rất nhiều tác giả đã đề cập đến định nghĩa của loại thuế này dưới nhiều hình thức và khía cạnh khác nhau, ví dụ như Luật quản lý thuế của Australia năm 2004 (Taxation Administration Amendment Regulations 2004), tổ chức kinh doanh và tư vấn chứng khoán London South East, Hội đồng doanh nghiệp của Singapore Enterprise One, Vụ thu thuế IRS của Hoa Kỳ,... Nhưng tóm lại, chúng ta có thể ghi nhận rằng Thuế nhà thầu (Foreign Contractor Tax- FCT/Withholding Tax- WHT): "Là một khoản được giữ lại và được tính toán thông qua các hình thức thuế khác của quốc gia đó. Được tính trên số tiền trả cho phía nước ngoài hoặc khoản thu nhập mà tổ chức, cá nhân đó nhận được khi hoạt động kinh doanh. Nộp trực tiếp hoặc tạm thu trước để cho cơ quan thuế có thẩm quyền."

Hiện nay, trên thế giới, thuế nhà thầu được chia thành bốn nhóm chính như sau: Thuế nhà thầu đánh vào hoạt động hợp đồng (Contract Activity): tác động đến các hoạt động được ký kết thông qua hình thức các hợp đồng, mà chủ yếu là các việc cung cấp các sản phẩm hữu hình. Thứ hai, thuế đánh vào các dự án hợp đồng (Contract Project). Một dự án dạng hợp đồng được hiểu là việc thực hiện các dự án hay các chương trình và được hoàn thành tại quốc gia đó. Các tổ chức khi tham gia vào một trong hai bên của dự án sẽ chịu tác động của thuế nhà thầu tại quốc gia đó. Khi một dịch vụ hợp đồng được hiểu là bất kỳ hình thức dịch vụ nào hoặc các sản phẩm vô hình khác, được thực hiện bởi một nhà thầu hay nhà thầu phụ nước ngoài hoặc họ tham gia liên kết với các tổ chức hay các cá nhân thuộc quốc gia đó thì thuế nhà thầu sẽ đánh vào dịch vụ hợp đồng (Contract Service). Còn nếu đánh vào khoản chi trả theo hợp đồng (Contract Payment). Khoản chi trả theo hợp đồng được hiểu chính là các khoản thanh toán cho các nhà thầu hay nhà thầu phụ theo hợp đồng.



Trên thế giới, Thuế nhà thầu cũng không ngừng được sửa đổi và bổ sung để phù hợp nhất với tình hình chung của quốc gia đó ở hiện tại và tương lai. Có rất nhiều yếu tố tác động dẫn đến sự phát triển của Thuế nhà thầu. Để bạn đọc có thể hiểu sâu và rộng hơn về loại Thuế này, bài viết sẽ nêu một số đặc điểm cũng như sự phát triển của Thuế nhà thầu ở một số quốc gia trên thế giới, đại diện tiêu biểu là Hoa Kỳ, Trung Quốc và Nhật Bản.

Tại Hoa Kỳ, Thuế nhà thầu đã được hình thành từ thế kỷ 19. Lệnh thuế được Abraham Lincoln ban hành với mục đích giúp đỡ tài trợ cho các cuộc nội chiến năm 1862, nhưng năm 1872 loại thuế này đã bị bãi bỏ. Hiện tại, Thuế nhà thầu được áp đặt ở ba mức độ khác nhau: thuế khấu trừ tiền lương; khấu trừ thuế đối với các khoản thanh toán cho người nước ngoài; khấu trừ dự phòng đối với cổ tức và lãi. Ngày 14

tháng 6 năm 2013, ở Trung Quốc, Thuế nhà thầu được áp dụng đối với thu nhập Trung Quốc có nguồn gốc xuất phát của các doanh nghiệp không cư trú, bao gồm cả cổ tức, tiền thưởng và các khoản thu đầu tư vốn khác; lợi ích, cho thuê và tiền bản quyền, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; và bất kỳ đối tượng thu nhập khác để thu được thuế thu nhập doanh nghiệp của các doanh nghiệp không cư trú. Còn tại Nhật Bản, đất nước này có một hệ thống rộng lớn của các loại Thuế nhà thầu đối với các loại thu nhập khác nhau. Ngoài các khoản khấu trừ thông thường vẫn có một loạt các loại thuế khấu trừ vào các nguồn thu nhập khác như các khoản thanh toán cho thuê hoặc phân phối từ các hiệp định tokumei kumiai Nhật Bản.

Với những nội dung trên, chúng ta có thể thấy rằng loại thuế này đã được xây dựng, áp dụng triển khai ở nhiều nước trên thế giới. Và nó thực sự phát huy tốt vai trò, tạo nguồn thu ổn định cho quốc gia, đảm bảo sự công bằng cho các tổ chức, cá nhân bên trong và bên ngoài nước. Nhưng chính sách thuế này ở mỗi quốc gia đều có những hạn chế riêng và đây cũng là vấn đề đầy nan giải với các nhà làm luật.

#### 4. Những sửa đổi, bổ sung của Thuế nhà thầu của Việt Nam

Tại các quốc gia, thuế tác động và chi phối đến nhiều hoạt động và nhiều lĩnh vực khác nhau, cụ thể các lĩnh vực như: sản xuất, thương mại, xây dựng, dịch vụ, ngân hàng, đầu tư,... Và Thuế nhà thầu cũng là một công cụ kiểm soát, hỗ trợ Nhà nước, tạo nguồn thu ổn định cũng như tác động đến sự phát triển kinh tế nước nhà. Trong công cuộc ra đời và phát triển, Thuế nhà thầu của nước ta đã trải qua chặng đường 22 năm đổi mới, đánh dấu bước đi qua từng mốc thời gian chính:

Bắt đầu hình thành từ năm 1992 bằng văn bản đầu tiên là Thông tư số 30/TC-TCT ngày 18/7/1992 của Bộ Tài chính. Tại thời điểm này, thuế nhà thầu chỉ áp dụng cho 5 lĩnh vực bao gồm: sản xuất, xây dựng cơ bản, vận tải, dịch vụ và thương nghiệp. Trong đó, hai lĩnh vực sản xuất, xây dựng cơ bản được tính thuế 4% trên doanh thu. Ba lĩnh vực còn lại chịu mức thuế cao hơn gấp đôi đến 8%. Sau đó, đến năm 1994, khi thị trường chuyển giao công nghệ trở nên sôi động, Bộ Tài chính ban hành thêm Thông tư số 08/TC-TCT ngày 5/2/1994 nhằm không bỏ sót việc tính thuế nhà

thầu đối với thu nhập từ việc mua bán bản quyền, bí quyết công nghệ... Thuế suất được xác định dựa theo đối tượng có thu nhập là cá nhân hay pháp nhân. Nếu là cá nhân thì thu nhập từ 1,8 triệu đồng trở lên mới bị tính thuế và tính theo thuế suất 5%. Nếu là pháp nhân thì thuế suất được xác định là 10 hay 15% tùy thời hạn hợp đồng chuyển giao công nghệ kéo dài không quá hay nhiều hơn 5 năm. Theo sự phát triển của nền kinh tế, năm 1996, theo Thông tư số 61/TC-TCT ngày 23/10/1996, các khoản tiền thuê máy móc, thiết bị, xe cộ của nước ngoài để sử dụng tại Việt Nam bị đưa vào diện chịu thuế nhà thầu. Các đại lý chuyển phát nhanh quốc tế khi nhận được thù lao chuyển phát của nước ngoài phải trích nộp thuế nhà thầu theo Thông tư số 83/TC-TCT ngày 25/12/1996.

Không lâu sau đó, ngày 22/12/1998, Việt Nam chính thức áp dụng Luật thuế GTGT số 02/1997/QH9 và Luật thuế TNDN 03/1997/QH9, thay thế Luật thuế Doanh thu và thuế Lợi tức. Do đó, Bộ Tài chính cũng buộc phải thay đổi cách xác định trị giá tính thuế, ban hành Thông tư số 169/1998/TT-BTC quy định lại cách tính thuế nhà thầu dựa trên tỷ lệ GTGT và thuế suất GTGT, đồng thời bổ sung nhóm thu nhập về lãi tiền vay nước ngoài vào diện chịu thuế nhà thầu. Tuy nhiên, khác với quy định tại Thông tư số 169/1998/TT-BTC chỉ bắt buộc đối tác Việt Nam của Nhà thầu nộp thuế nhà thầu, Thông tư 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 cho phép Nhà thầu nước ngoài nếu có đăng ký mã số thuế tại Việt Nam và có thực hiện chế độ kế toán Việt Nam thì được tự kê khai thuế GTGT và thuế TNDN theo quy định hiện hành của 2 luật thuế này. Ngược lại, nếu không thực hiện chế độ kế toán Việt Nam thì bên Việt Nam nộp thay và xác định doanh thu tính thuế theo tỷ lệ.

Đến 2009, Luật thuế GTGT và thuế TNDN lại một lần nữa thay đổi theo Luật số 13/2008/QH12 và 14/2008/QH12. Cùng thời điểm này, việc tính thuế thu nhập cá nhân cũng được chuyển đổi từ Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao thành Luật thuế thu nhập cá nhân (TNCN). Bộ Tài chính lại phải thay đổi bằng Thông tư 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008. Thông tư này đến ngày 9/10/2009 thì có thêm Thông tư sửa đổi số 197/2009/TT-BTC. Để phù hợp với thông lệ quốc tế sau khi gia nhập WTO, Thông tư 134/2008/TT-BTC gỡ bỏ việc đánh thuế vào các dịch vụ cung cấp cho đối tác Việt Nam nhưng thực hiện (hoặc

tiêu dùng) ngoài lãnh thổ Việt Nam. Đáng chú ý nhất là Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ tài chính vừa bổ sung về một số đối tượng chịu thuế, các trường hợp không chịu thuế. Đồng thời, sửa đổi quy định về cách tính thuế GTGT và quy định rõ hơn tỷ lệ % để tính thuế GTGT, TNDN theo phương pháp trực tiếp. Việc ban hành thông tư này mang lại những qui định quan trọng về khai báo và nộp thuế cho các doanh nghiệp.

5. Những ảnh hưởng trong sửa đổi, bổ sung qui định về Thuế nhà thầu tới doanh nghiệp Việt Nam.

Xu thế hội nhập toàn cầu và tự do hóa thương mại hiện nay giúp các doanh nghiệp trong nước có điều kiện giao thương với đối tác thuộc các nền kinh tế khác trong khu vực và trên thế giới. Từ chỗ thỏa thuận với các doanh nghiệp có trụ sở hay được cấp giấy phép kinh doanh tại Việt Nam, đến nay, việc thương nhân nước ngoài đang dần dần được cấp quyền phân phối hàng hoá mà không nhất thiết phải có hiện diện thương mại tại Việt Nam đang dần trở nên phổ biến hơn. Do đó, qui định cũng như các bổ sung, cải cách về loại thuế này là cần thiết đối hoạt động cung cấp, phân phối hàng hoá tại Việt Nam của các tổ chức, cá nhân người nước ngoài mà các văn bản trước đây chưa quy định. Cụ thể, một doanh nghiệp ở nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam, nhưng có hoạt động phân phối hàng hoá, cung cấp dịch vụ tại Việt Nam thông qua một tổ chức Việt Nam, có thể nằm trong diện chịu thuế nhà thầu nước ngoài. Thông tư 103/2014/TT-BTC về thuế nhà thầu nước ngoài có hiệu lực từ ngày 1-10-2014 được xem là bước đệm quan trọng trong lộ trình cải cách pháp luật về thuế gần đây. Theo ông Phan Vũ Hoàng, Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Tư vấn Thuế thuộc Deloitte Việt Nam, Thông tư 103 có nhiều quy định mới như mở rộng diện đối tượng chịu thuế và những quy định này có khả năng ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Như vậy, một công ty Việt Nam được ủy quyền phân phối, hoặc thực hiện dịch vụ, hoặc thực hiện đàm phán, ký kết hợp đồng đúng tên công ty nước ngoài có thể phải kê khai và tính thuế nhà thầu nước ngoài thay cho công ty nước ngoài - điều mà trước đây họ chưa phải thực hiện, do hoạt động này không được đề cập trong Thông tư 60/2012/TT-BTC.

Một trong những điểm đổi mới được các doanh nghiệp quan tâm khác về đối tượng

chịu thuế chính là việc bổ sung đối tượng chịu thuế nhà thầu đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp hàng hóa theo tất cả các điều kiện giao hàng của các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms mà người bán chịu rủi ro liên quan đến hàng hóa vào đến lãnh thổ Việt Nam (quy định cũ: chỉ áp dụng với các điều kiện giao hàng DDP, DAT, DAP). Như vậy, nếu chỉ đơn thuần cung cấp hàng hóa đến cửa khẩu Việt Nam theo các điều kiện (FOB hay CIF), không thực hiện bất kỳ hoạt động hoặc dịch vụ liên quan ở Việt Nam, kể cả trường hợp hợp đồng có điều khoản bảo hành, bên bán sẽ không phải chịu thuế nhà thầu nước ngoài. Quy định này đã giải quyết được vấn đề đang gây nhiều tranh luận lâu nay là dù trong trường hợp hợp đồng chỉ có điều khoản bảo hành, không kèm thêm bất kỳ dịch vụ nào, bên Việt Nam vẫn buộc phải tính và kê khai thuế nhà thầu người bán nước ngoài (có khi lên đến 5% thuế GTGT và 5% thuế TNDN trên cả giá trị hợp đồng).

Điều này buộc các doanh nghiệp Việt Nam phải hết sức cẩn thận trong ký kết hợp đồng đối với đối tác nước ngoài nếu không thì khả năng chịu thuế thay cho đối tác nước ngoài là hoàn toàn có thể xảy ra, vì trên thực tế các công ty Việt Nam thường chịu trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế nhà thầu nước ngoài khi thực hiện thanh toán cho các đối tác nước ngoài. Để tránh rơi vào tình trạng trên, các doanh nghiệp cần chủ động rà soát kỹ các điều khoản trong hợp đồng ký sau ngày 1-10-2014, đặc biệt là về nghĩa vụ và rủi ro với hàng hóa, để tránh rủi ro bỏ sót, không kê khai và nộp thuế cho những hợp đồng lẻ ra thuộc diện chịu thuế, có thể dẫn đến việc cơ quan thuế truy thu thuế và phạt nộp thiếu, nộp sai thuế và bên Việt Nam sẽ không thể đòi lại được những khoản này từ bên nước ngoài. Việc áp dụng thông tư mới có thể xem như bước cải tiến trong thủ tục khai báo, tính toán và trích nộp thuế thay cho doanh nghiệp nước ngoài nhưng cũng khiến nhiều doanh nghiệp trong nước "hoang mang".

Với các phân tích trên, có thể thấy thuế nhà thầu được xem như công cụ để Chính phủ điều chỉnh hành vi của các nhà đầu tư không có tư cách pháp nhân tại nước đó. Bên cạnh những thuận lợi trên thì loại thuế này vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Dù rằng nguồn thu thuế là "ngay từ gốc", tuy nhiên, việc khó chính là xác định chính xác các bên tham gia vào các giao dịch quốc tế. Đồng thời các bên tham gia thường không tự kê khai

tự nguyện khi phát sinh các khoản thu nhập thuộc diện chịu thuế, dẫn đến công tác quản lý tương đối khó khăn. Do đó, vai trò của các cơ quan thuế là vô cùng quan trọng để thuế nhà thầu thật sự phát huy đúng và đủ vai trò của nó.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Giáo trình thuế. Tác giả: Võ Thế Hào – Phan Mỹ Hạnh – Lê Quang Cường. Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh.
- [2]. [http://en.wikipedia.org/wiki/Tax\\_withholding\\_in\\_the\\_United\\_States](http://en.wikipedia.org/wiki/Tax_withholding_in_the_United_States)
- [3]. <http://japantax.org/?p=3199>
- [4]. <http://thuvienphapluat.vn/archive/Cong-van-715-TCT-CS-nam-2014-chinh-sach-thue-nha-thau-nuoc-ngoai-vb223535.aspx>
- [5]. <http://vnaahp.vn/huong-dan-tinh-thue-nha-thau-theo-van-ban-moi-nhat/>
- [6]. <http://www.china-briefing.com/news/2013/06/14/calculating-and-filing-withholding-tax-in-china.html>
- [7]. <http://www.investopedia.com/articles/tax/10/understanding-tax-withholding-system.asp>
- [8]. <http://www.irs.gov/Businesses/US--Tax-Withholding-on-Payments-to-Foreign-Persons>
- [9]. Sổ tay thuế Việt Nam năm 2014. PwC Việt Nam.
- [10]. Thuế nhà thầu Việt Nam không ổn định. Tác giả: Nguyễn Hạnh và Trần Bình.

# THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT CHO GAME ONLINE LIỆU CÓ KHẢ THI ?



“ Để hoàn thành bài viết này, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Cô Nguyễn Thị Ngân, đã tận tình hướng dẫn trong suốt quá trình viết bài.

Có ý kiến đề nghị nên đưa game online trở thành hàng hóa dịch vụ hạn chế sử dụng, không khuyến khích tiêu dùng và chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Vấn đề này không chỉ gây nên một làn sóng dư luận mà còn quyết định tới sự phát triển của các doanh nghiệp trong ngành này.

## 1. Thuế tiêu thụ đặc biệt và game online:

Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) là loại thuế gián thu vào một số hàng hóa, dịch vụ mà Nhà nước cần điều tiết thu nhập, hướng dẫn sản xuất, tiêu dùng. Loại thuế này (TTĐB) do các cơ sở trực tiếp sản xuất ra hàng hoá đó nộp nhưng người tiêu dùng là người chịu thuế vì thuế được cộng vào giá bán.

Thuế tiêu thụ đặc biệt đánh vào các mặt hàng hạn chế hoặc không khuyến khích mua bán như: rượu, bia, thuốc lá, một số loại xe ô tô, vàng mã, hàng mã, xăng hay dịch vụ quán bar, cá cược, đua xe, sòng bạc.

Do đây là những mặt hàng xa xỉ, chưa cần thiết đối với nhu cầu thiết yếu hằng ngày hoặc có ảnh hưởng đến sức khỏe của nhiều người xung quanh cho nên thuế đánh vào các đối tượng này là rất cao. Nay ngoài những mặt hàng chính thức chịu thuế được nêu trên còn có game online mới được đề xuất vào danh sách các mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Game online hay còn gọi là trò chơi trực

tuyến, là những trò chơi điện tử sử dụng trên máy tính, điện thoại được cài đặt internet... Có ý kiến cho rằng có nhiều trò chơi online mang tính giải trí, phát triển trí não, đồng thời đem lại sự nhanh nhẹn, nhạy bén cho người chơi.

Tuy nhiên cũng không ít trò gây nghiện cho người chơi. Bởi game online là những trò chơi vừa thú vị, âm thanh đồ họa sống động, bắt mắt, mới lạ, rất hợp với tính cách giới trẻ, nhất là những trò game lậu, game bạo lực lại càng thu hút. Điều đó gây ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của đối tượng chơi, nhất là thanh thiếu niên.

Lo ngại về những tác hại mà game online mang lại như nghiện ngập, tình trạng bạo lực xuất hiện ở thanh thiếu niên ngày càng tăng, tác động tiêu cực đến an ninh xã hội, cho nên game online được đề xuất trở thành một trong những mặt hàng dịch vụ để đưa vào chịu thuế tiêu thụ đặc biệt cần được xem xét. Nhằm hạn chế nhất có thể tác hại mà game online mang lại.

Từ khi đề xuất được đưa ra đã tạo ra một làn sóng dư luận với nhiều ý kiến trái chiều. Nhiều người tán thành, và cũng không ít người không đồng tình với ý kiến trên. Phó

chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cho rằng: “Đa số ý kiến trong thường vụ đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu bổ sung game online vào đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt”.

Cũng về việc này, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính Ngân sách Phùng Quốc Hiển cho biết: “Các game do doanh nghiệp Việt Nam sản xuất đều được kiểm soát chặt chẽ khi đưa ra thị trường, các game lậu của doanh nghiệp các nước khác xâm nhập nên việc quản lý là rất khó kiểm soát, chính vì thế mà việc thu thuế rất khó có thể thực hiện được”

Mỗi ý kiến đều đưa ra những quan điểm của riêng mình, tuy nhiên cần nhìn lại thị trường hoạt động của ngành công nghệ game trong nước như thế nào để có thể đưa ra kết luận tốt nhất cho mọi người, kể cả người chơi lẫn nhà sản xuất.

## 2. Từ thị trường game Việt nhìn ra nước ngoài:

Hiện nay, Việt Nam được coi là thị trường game online lớn nhất khu vực Đông Nam Á, đứng thứ 6 khu vực Châu Á với mức doanh thu năm 2013 đạt 237 triệu USD.

Tuy mới phát triển 10 năm trở lại đây nhưng doanh thu từ game online mang lại tăng 50 - 100% mỗi năm.

Hàng năm, các công ty game lớn như VNG, VTC, FPT...cho ra mắt rất nhiều thể loại game online khác nhau theo ông Dương Thế Lương, Giám đốc Công ty VTC Công nghệ và Nội dung số (VTC Intecom) trong 6 tháng vừa qua trên toàn thị trường game Việt Nam có khoảng 40 game cho PC và 60 game mobile ra mắt nhưng con số này không thấm vào đâu so với 500,000 game trên thị trường Trung Quốc mỗi năm.

Mặc dù thị trường game online ở Việt Nam có tốc độ tăng trưởng cao, đem lại doanh thu lớn nhưng 80% trong số đó lại xuất phát từ game ngoại (Trung Quốc, Hàn Quốc...). Chính vì lý do này mà trên thị trường game online Việt Nam xuất hiện rất nhiều game lậu cũng như những game có nội dung không tốt, mang tính bạo lực không mang tính giáo dục gây hậu quả xấu cho thế hệ trẻ.

Thậm chí, có những người vì quá ham mê chơi game online mà coi cuộc sống bên ngoài cũng giống với thế giới ảo trong game. Họ không nhận thức được việc mình làm là đúng hay sai. Điều này đã dẫn đến rất nhiều vụ án thương tâm khi thủ phạm chỉ là những người ở độ tuổi chưa thành niên vì muốn được chơi game mà có thể giết người thậm chí là cả cha mẹ mình mà không có bất cứ cảm giác gì.

Nhận thấy được những tác hại game nên tại Quốc hội thảo luận về dự án Luật thuế TTĐB đã có rất nhiều đại biểu kiến nghị đưa game online vào danh mục đối tượng chịu thuế TTĐB để hạn chế tiêu dùng.

Tuy nhiên trên thế giới hiện nay vẫn chưa có một quốc gia nào đánh thuế vào game online. Năm 2005, Trung Quốc đã từng có ý định áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt cho game online nhưng cuối cùng từ năm 2008 đến nay, game online vẫn chưa nằm trong danh mục đánh thuế tiêu dùng đặc biệt. Cũng giống như Trung Quốc, các nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore (đều có ngành công nghệ game phát triển) trong danh mục thuế tiêu thụ đặc biệt cũng không hề có game online.

Ngoài ra ở Singapore các công ty kinh doanh game online còn được Chính phủ hỗ trợ phát triển, ưu đãi về thuế, hỗ trợ kinh phí tổ chức các hội thảo phát triển game. Từ nhìn nhận vào thị trường hoạt

động và các chính sách của các nước để từ đó ngành game Việt cũng được cạnh tranh một cách công bằng với các nước khác.

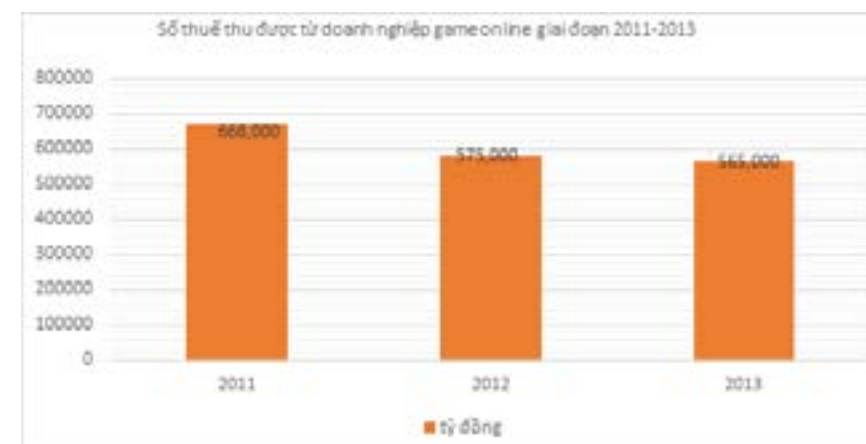
## 3. Được và mất gì khi đánh thuế tiêu thụ đặc biệt game online?

Khi áp dụng thuế TTĐB vào game online trong nước sẽ hạn chế được số lượng người chơi vì giá cả mặt hàng này sẽ tăng lên; điều này sẽ kìm hãm tác động tiêu cực do game online mang lại đặc biệt là giới trẻ như kích động bạo lực, kích dục, lời thoại đa ngôn ngữ - không Việt hóa, chen lấn các yếu tố đi ngược với thuần phong mỹ tục, ý thức chính trị,...

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích hiếm hoi đó, khi mà áp dụng thuế TTĐB sẽ dẫn đến “lợi bất cập hại” cho mặt hàng game online, và hàng loạt những đến những vấn đề nảy sinh, cần giải quyết.

### Đối với nhà nước :

Theo ước tính của Bộ Tài chính, nếu áp dụng thuế TTĐB với game online với thuế suất áp dụng 10% có thể tăng thu cho ngân sách khoảng 800 tỷ đồng. Trong 3 năm gần đây, số thuế thu từ doanh nghiệp game online nộp vào ngân sách nhà nước đều sụt giảm qua biểu đồ Số thuế thu được từ doanh nghiệp game online năm 2011-2013.



Nguồn: Infogame.vn

Bởi những yếu tố như: khoảng cách về công nghệ kỹ thuật, chất lượng lao động, thị hiếu thích chơi game ngoại của người tiêu dùng,... các DN kinh doanh trong nước sẽ không cạnh tranh với game lậu sẽ dẫn tới tiếp tục giảm doanh thu, ước tính nhà nước có thể thất thu thuế từ DN game trong nước sẽ vào khoảng trên dưới 1.000 tỷ đồng.

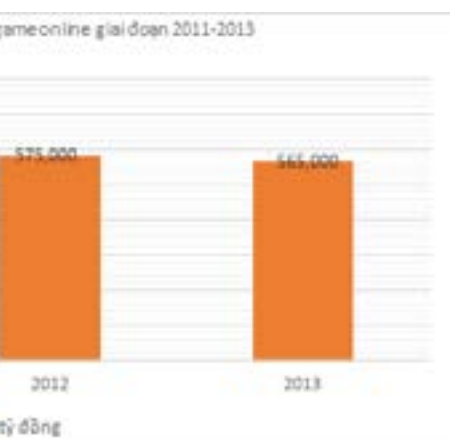
Một nghịch lý tạo ra khi mà áp thuế TTĐT lên game online tưởng chừng sẽ làm tăng ngân sách nhà nước thì ngược lại hoàn toàn là làm thất thu một số tiền không nhỏ.

Dịch vụ trò chơi trực tuyến là một loại hình dịch vụ trong ngành công nghiệp Nội dung số được Nhà nước quan tâm khuyến khích và ưu đãi phát triển. Trong Số: 56/2007/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng cũng đã phê duyệt chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam đã xác định: “Ngành công nghiệp nội dung số được Nhà nước đặc biệt khuyến khích, ưu đãi đầu tư và hỗ trợ phát triển thành ngành kinh tế trọng điểm”.

Vì vậy, nếu áp dụng thuế TTĐB thì sự phát triển, sáng tạo ra những sản phẩm mới sẽ bị kìm hãm rất nhiều và ảnh hưởng đến ngành công nghệ Nội dung số so với mục tiêu mà nước ta đã đề ra.

### Đối với doanh nghiệp :

Hiện nay các DN kinh doanh game trong nước đang phải đóng góp nhiều loại thuế: 10% thuế nhà thầu, hơn 20% thuế thu nhập DN, 10% thuế VAT và khoảng 20% khoản tiền cố định, gọi là License Fee (tạm dịch là phí bản quyền) trên tổng doanh thu khi mua lại game của nhà phát hành.



Nguồn: Infogame.vn

Hiện nay, các game do Việt Nam tự sản xuất với số lượng rất ít, vòng đời ngắn, mang lại doanh thu rất nhỏ khiến không đủ để đảm bảo sự tồn tại của sản phẩm, không làm tăng doanh thu cho ngành, đặc biệt là thiếu sự ủng hộ của người chơi.

Hầu hết các công ty game ở Việt Nam, kể cả những doanh nghiệp lớn đều đóng vai trò là những nhà phát hành game online

nhiều hơn là nhà sản xuất, 90% số lượng game online phát hành có giấy phép và đem lại doanh thu cho ngành là game được sản xuất tại Hàn Quốc, Trung Quốc... sau đó nhập khẩu hợp pháp về Việt Nam và được Việt hóa. Như vậy, nếu gánh thêm thuế TTĐB họ sẽ chịu hai lần thiệt thòi so với game lậu. Trong khi đó, những đơn vị phát hành game lậu vẫn "đứng vững" trên thị trường mà không chịu một khoản thuế nào.

Điều này làm mất đi tính cạnh tranh công bằng giữa doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Nghiêm trọng hơn nếu như các doanh nghiệp trong nước không cạnh tranh lại so với các doanh nghiệp nước ngoài sẽ dẫn đến tình trạng kinh doanh thua lỗ và có thể dẫn đến phá sản trong thời gian ngắn.

#### Đối với người tiêu dùng:

Người tiêu dùng mà đặc biệt là thanh niên trẻ hiện nay luôn chìm đắm trong thế giới ảo của game online mà ra sức chinh phục những điều viễn vông, bị ảnh hưởng rất nhiều bởi văn hóa của nước ngoài, mà đặc biệt là Trung Quốc.

Khi bị đánh thuế TTĐB khiến việc chơi gặp khó khăn do giá tăng, thị phần chơi game Việt Nam sẽ chuyển sang chơi cùng loại game online xâm nhập của nước ngoài qua đường internet. Đây là cơ hội cho sự tràn lan của game lậu vào thị trường game Việt Nam. Sự chuyển dịch thị phần này gây nên tác hại nghiêm trọng đến lợi ích người tiêu dùng: ảnh hưởng đến giáo dục, tư tưởng, nhận thức, suy thoái văn hóa, đạo đức...

#### Đối với xã hội:

Hiện nay có khoảng 8,000 lao động đang hoạt động trực tiếp và 10,000 lao động gián tiếp đang hoạt động trong lĩnh vực game online. Nếu như áp thuế nay, các doanh nghiệp trong nước không trụ vững sẽ phá sản và kết quả hàng ngàn người lao động sẽ thất nghiệp ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống người dân, mất trật tự xã hội...

Qua những phân tích về mặt lợi và hại khi áp dụng thuế TTĐB lên game online, rõ ràng chúng ta thấy được đề xuất này là không khả thi, gây nhiều mặt xấu như phân tích ở trên. Vì vậy có thể đưa ra kết luận rằng: không nên đánh thuế TTĐB với game online.

Ngoài cách đưa game online vào danh

sách chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, nhà nước cũng có thể đưa ra các chính sách khác để có thể áp dụng một cách dễ dàng.

#### 4. Giải pháp khác?

Theo Ủy Ban thường vụ Quốc hội, nếu áp dụng thuế TTĐB vào trò chơi điện tử sẽ không góp phần hạn chế được các trò chơi trực tuyến xâm nhập từ bên ngoài, dẫn tới giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước. Chiều 26/11/2014, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt với 366/430 tán thành, chiếm tỷ lệ 73.64%. Qua đó mặt hàng game online không thuộc diện đánh thuế TTĐB.

Vì việc đánh thuế vào game online để hạn chế tiêu cực mang lại là rất khó khả thi, theo ý kiến của người viết nên có sự phối hợp chặt chẽ từ 3 phía. Đối với người sử dụng, gia đình và không thể thiếu các chính sách phù hợp của chính phủ.

Bản thân người chơi nên có ý thức về những trò chơi vô bổ mà cực kỳ nguy hại. Thị trường game hiện nay chủ yếu là các loại game mang tính bạo lực, gây nghiện, nguy cơ ảnh hưởng đến tâm lý, tính cách và sức khỏe người sử dụng. Đã có rất nhiều vụ án xuất phát từ lý do nghiện game online gây ra những hệ lụy nghiêm trọng: như ăn cắp, đánh bạn, giết cả người thân... Đây chính là bài học cảnh tỉnh cho những người chơi mê muội đắm chìm trong các trò chơi ảo tưởng với đời thực.

Đôi khi bản thân không thể kiểm soát, thì gia đình cần nắm bắt kịp thời thông tin để xử lý, đồng thời giáo dục nâng cao ý thức của các thành viên. Hạn chế cho con cái tiếp xúc và chơi những trò chơi game online có hại. Bên cạnh sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường - xã hội, tổ chức Đoàn - Hội - Đội cũng góp phần trong tuyên truyền về tác hại của game xấu, định hướng nội dung có ích và lành mạnh khi thanh thiếu niên truy cập mạng Internet. Đồng thời, tổ chức những hoạt động phong trào thiết thực, hấp dẫn thanh thiếu niên để học hán chế tiếp xúc nhiều với game online.

Không chỉ có thể, nhà nước đóng một phần quan trọng, có thể đề xuất cho các doanh nghiệp kinh doanh giảm giờ mở và đóng cửa của theo một quy định, hạn chế số lượng người chơi một cách đáng kể.

Đồng thời tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích

các công ty sản xuất game phát triển theo hướng giáo dục hay những game mang tính giải trí lành mạnh, tạo điều kiện các doanh nghiệp cạnh tranh cùng với các đối thủ nước ngoài.

Bên cạnh đó, không quên kiểm soát chặt chẽ các nguồn game lậu du nhập vào thị trường trong nước tạo điều kiện cạnh tranh khó khăn cho doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ nội địa. Đánh thuế game online là một đề xuất mới, có ích chỉ khi thị trường game được quản lý một cách chặt chẽ để không gây tổn hại cho ngành công nghệ đang phát triển này.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. <http://www.thanhnien.com.vn/pages/20141012/danh-thue-tieu-thu-dac-biet-game-online-loi-bat-cap-hai-ky-2-that-thu-thue.aspx>

[2]. <http://www.vnu-itp.edu.vn/en/news/market/178-viet-nam-hien-nay-la-thi-truong-game-lon-nhat-khu-vuc-dong-nam-a.html>

[3]. <http://infogame.vn/thi-truong/tiep-tuc-kien-nghi-danh-thue-tieu-thu-dac-biet-game-online-20141105-14-7435.html>

[4]. <http://cafef.vn/kinh-te-vi-mo-dau-tu-tren-the-gioi-chua-nuoc-nao-danh-thue-tieu-thu-dac-biet-voi-game-online-201410240828597806ca33.chn>

[5]. <http://www.thanhnien.com.vn/pages/20140925/de-xuat-ap-thue-tieu-thu-dac-biet-voi-game-online.aspx>



“ Để hoàn thành bài viết này, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Thầy TS.Nguyễn Anh Phong, đã tận tình hướng dẫn trong suốt quá trình viết bài.

HUYỀN TRÂM

THỊ LINH

K12404B

K13404

Để bảo hộ cho ngành công nghiệp ô tô trong nước, Chính phủ đã sử dụng hàng loạt các rào cản thuế quan nhằm hạn chế lượng ô tô nhập khẩu. Điều này đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình nhập khẩu ô tô cũng như lợi nhuận của các doanh nghiệp nhập khẩu. Bên cạnh đó, những hạn chế trong chính sách thuế nhập khẩu cũng gián tiếp gây nên hiện tượng trốn thuế nhập khẩu ở các doanh nghiệp. Bài viết nêu lên những tác động của chính sách thuế, thực trạng quản lý thuế và việc các doanh nghiệp tìm mọi cách gia lận, từ đó có những giải pháp để hạn chế thất thu thuế.

### I. Thực trạng quản lý thuế xuất nhập khẩu hiện nay và tác động của chính sách thuế đến việc nhập khẩu ô tô.

#### 1. Thực trạng quản lý thuế xuất nhập khẩu hiện nay.

Hiện nay, công tác quản lý thuế còn rất nhiều bất cập, chẳng hạn như: thủ tục rườm rà, mất nhiều thời gian của người dân, cán bộ quan liêu, công tác tư vấn hành chính không được chú trọng...

Thực tế cho thấy rằng, đa số các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác hải quan còn nhiều bất cập, không đồng nhất dẫn đến công tác quản lý thuế còn gặp nhiều khó khăn. Một số văn bản liên quan đến lĩnh vực quản lý thuế ban hành không rõ ràng dẫn đến việc thực hiện chông chéo vì không minh bạch, không có sự thống nhất, diễn ra tình trạng mọi người tự ý thực hiện theo cách hiểu của mình.

Tình trạng cán bộ hải quan không tuân thủ nghiêm chỉnh các quy trình thủ tục của luật còn rất nhiều. Cán bộ hải quan cưỡng chế làm thủ tục không chính xác. Ví dụ, doanh nghiệp đã nộp thuế nhưng trong dữ liệu của hải quan lại thể hiện vẫn còn nợ, dẫn đến không làm được thủ tục. Mỗi năm, việc quyết toán giữa cơ quan thuế và doanh nghiệp là rất chậm, kéo dài từ 6 đến 12 tháng nên sau khi được

quyết toán việc nộp thừa thuế trong năm (nếu có) của doanh nghiệp lại không được khấu trừ kịp thời cho năm sau. Nhưng nếu doanh nghiệp nộp chậm thuế cho năm sau thì sẽ bị phạt.

Tiêu cực trong việc thu nhập chịu thuế, thuế được khấu trừ, cán bộ thuế vẫn không công khai cho doanh nghiệp nên doanh nghiệp bị hạch sách, gây khó khăn. Bên cạnh đó, tiêu cực ở cán bộ hải quan nhiều nhất là khâu nộp hồ sơ, kiểm hoá và áp thuế. Khâu áp thuế là khâu dễ phát sinh tiêu cực nhất nên vô hình đã tạo điều kiện cho cán bộ hải quan quyền hành xử lý rất tùy tiện, nếu không nắm vững luật và không dứt lốt thì sẽ gặp nhiều rắc rối trong việc nộp hồ sơ cũng như xác định thuế.

Ngoài ra, cơ sở hạ tầng thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của Luật. Chẳng hạn như việc kết nối thông tin giữa cơ quan thuế, hải quan và kho bạc chưa được thực hiện dẫn đến việc quản lý thông tin doanh nghiệp phiến diện, không đánh giá được đầy đủ quá trình chấp hành pháp luật của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong nội địa; các biện pháp cưỡng chế dùng làm thủ tục hải quan, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số thuế,... chỉ hiệu quả đối với doanh nghiệp đang hoạt động. Biện pháp trích tài khoản tiền gửi của đối tượng nợ

thuế chỉ hiệu quả đối với những trường hợp đối tượng nợ thuế có khoản tiền tại ngân hàng, tổ chức tín dụng...

Vậy công tác quản lý thuế vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, hạn chế cần được khắc phục như: thủ tục thuế rườm rà, công tác quản lý thuế ban hành không rõ ràng dẫn đến việc thực hiện chông chéo và không minh bạch, biểu thuế nhập khẩu còn quá nhiều mức, tình trạng cán bộ hải quan không tuân thủ các quy trình thủ tục còn rất nhiều, cơ sở hạ tầng thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu và những tiêu cực ở bộ phận cán bộ thuế...

#### 2. Tác động của chính sách thuế đến việc nhập khẩu ô tô.

Trước khi chưa đánh thuế nhập khẩu ô tô thì ô tô nước ngoài vào sẽ chiếm lĩnh thị trường sản xuất do chất lượng, cũng như kiểu dáng hơn hẳn so với ô tô nội địa. Vì thế, khi nhà nước thực hiện chính sách thuế quan nhập khẩu đối với mặt hàng này thì cũng có nghĩa là nền sản xuất trong nước sẽ được bảo hộ. Đánh thuế khiến giá bán ô tô nhập khẩu sẽ trở nên cao hơn, tạo điều kiện cho thị trường ô tô trong nước cạnh tranh và phát triển hơn. Chính sách thuế quan cùng các biện pháp phi thuế quan như là: hạn ngạch ô tô, cấp giấy phép tự động góp phần bảo hộ sản xuất trong nước phát triển, hạn chế tình

trạng nhập siêu (nhất là đối với ô tô) vào Việt Nam. Hơn thế nữa, việc đánh thuế nhập khẩu dường như được xem như một nguồn thu cho ngân sách của nhà nước để chính phủ hoạt động.

Tuy chính sách thuế giúp bảo hộ các doanh nghiệp trong nước nhưng đồng thời cũng tạo cho họ cơ hội tăng giá bán để thu lợi nhuận cao. Khi nền sản xuất trong nước được bảo hộ quá cao, việc nhập khẩu ô tô trở nên rất khó và nếu có thể tiếp cận thị trường trong nước thì cũng sẽ không thể cạnh tranh với giá sản xuất ô tô trong nước không bị đánh thuế. Điều này khiến cho nhà sản xuất trong nước trông chờ vào các chính sách bảo hộ, nền sản xuất hoạt động sẽ kém hiệu quả.

Việc đánh thuế vào linh kiện lắp ráp ô tô tăng và các hãng lắp ráp trong nước bắt đầu tình trạng "khan hàng" giả để tìm cách nâng giá thu lợi nhuận cao. Thực trạng đó dẫn đến sẽ chẳng có doanh nghiệp nào muốn bỏ công sức để sản xuất ô tô bởi lắp ráp ô tô đã đem lại siêu lợi nhuận và cũng chẳng có một ngành công nghiệp ô tô trong nước như chúng ta mong đợi.

Hơn thế nữa, người chịu thiệt thòi nhất không phải những nhà nhập khẩu mà chính là người tiêu dùng, họ phải mua xe với giá xe cao ngất ngưỡng. Chúng ta muốn bảo hộ sản xuất, đánh thuế nhập khẩu đối với mặt hàng ô tô nhưng việc bảo hộ này rõ ràng hy sinh lợi ích của người tiêu dùng, người tiêu dùng trong nước phải mua sản phẩm với giá cao.

## II. Thực trạng gian lận thuế của các doanh nghiệp nhập khẩu.

Trong thời gian vừa, lợi dụng sự thông thoáng trong quá trình thực hiện Hiệp định trị giá GATT/WTO cho phép doanh nghiệp tự khai báo, tự xác định trị giá tính thuế. Không ít các doanh nghiệp đã khai báo giá trị hàng hoá không đúng thực tế, không trung thực về thuế suất, chủng loại và giá trị đối với hàng hoá nhập khẩu nhằm trốn thuế, đặc biệt là mặt hàng có thuế suất cao như ô tô. Các thủ đoạn của các doanh nghiệp ngày một tinh vi hơn về số lượng cũng như sự phức tạp. Và một trong những chiêu thường được các doanh nghiệp sử dụng nhiều đó là khai báo giá trị xe thấp hơn giá thực tế để gian lận thuế. Doanh nghiệp thường sử dụng hai cách này để khai thấp giá xe. Thứ nhất, doanh nghiệp sẽ thỏa thuận với đối tác nước ngoài và ghi giá trong hợp đồng thấp

hơn nhiều so với trên thực tế. Các công ty "lách" phần chênh lệch bằng cách thanh toán trực tiếp với nhau bằng tiền mặt hoặc thông qua nhiều hình thức khác như chuyển tiền qua bưu điện khiến hải quan khó kiểm soát so với chuyển khoản qua ngân hàng. Cách thứ hai là doanh nghiệp làm hồ sơ giả rất tinh vi, hải quan ít kinh nghiệm khó có thể phát hiện. Cũng có trường hợp lợi dụng quy định hàng khuyến mại không chịu thuế để khai lượng hàng nhập giảm đi. Ví dụ, một mẫu xe ô tô nhập về có thể được khai thấp đi tới 7.800USD so với giá thị trường, giá trên hoá đơn có thể giảm tới 12.500 USD/xe so với giá bán thực tế.

Bên cạnh đó, Theo Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam (VAMA), ngày càng có nhiều ô tô mới, nguyên chiếc nhập khẩu về dưới dạng xe đã qua sử dụng để hưởng mức thuế nhập khẩu ít hơn. Xe đã được gấy số km đã đi quá 1 vạn km (theo quy định các xe nhập khẩu đã chạy quá 1 vạn km được xếp vào danh mục xe đã qua sử dụng) trước cho xe lên tàu vận chuyển về Việt Nam. Khi về đến Việt Nam, sau khi hoàn tất các thủ tục hải quan, những chiếc xe này lại được gấy số km về 0 trước khi bày bán ở các salon ô tô, và đương nhiên nó được bán với giá xe mới.

Việc tháo rời linh kiện ô tô để tránh thuế cũng thường hay xảy ra. Lợi dụng việc cơ quan hải quan khó có thể xác định chính xác đầu là linh kiện rời, đầu là linh kiện đã lắp ráp hoàn chỉnh để áp dụng mức thuế. Các doanh nghiệp nhập khẩu xe nguyên chiếc nhưng đã tháo rời toàn bộ các linh kiện, sau đó mở tờ khai nhập linh kiện rời để được giảm thuế nhập khẩu và giá trị tính thuế với mục đích trốn thuế theo quy định nhập xe nguyên chiếc. Và điều đó không khó để qua mặt cơ quan hải quan.

Trên thực tế không ít các chiêu trò thường được các doanh nghiệp sử dụng và hải quan khó mà phát hiện được. Tình trạng này xảy ra rất nhiều ngay cả các doanh nghiệp lớn, hệ cơ quan kiểm tra ở đâu thì ở đó có gian lận. Và với những trường hợp gian lận bị phát hiện, Cục Thuế xuất nhập khẩu phải tiến hành xác định giá trị, chúng minh doanh nghiệp nhập khẩu có sai phạm và điều này làm tổn rất nhiều thời gian của Hải quan cũng như doanh nghiệp. Và trong thời gian đó, nhà nước lại mất một khoảng thuế cho ngân sách hay còn gọi là tình trạng thất thu ngân sách.

## III. Giải pháp hạn chế thất thu thuế nhập khẩu ô tô

Theo Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam VAMA, nếu buông lỏng khâu trốn, gian lận thuế thì ô tô nhập khẩu nguyên chiếc sẽ tăng và các nhà sản xuất trong nước sẽ đứng trước mỗi nguy bị ô tô nhập khẩu lấn át thị phần của mình tại thị trường nội địa.

Bên cạnh đó theo cam kết WTO, đến năm 2018, thuế nhập khẩu ô tô sẽ trở về mức 0%. Với đà này, nếu không có những biện pháp kiểm soát gắt gao và kịp thời thì ngành công nghiệp ô tô trong nước sẽ không thể phát triển được khi khó long cạnh tranh nổi với ô tô nhập khẩu tương lai.

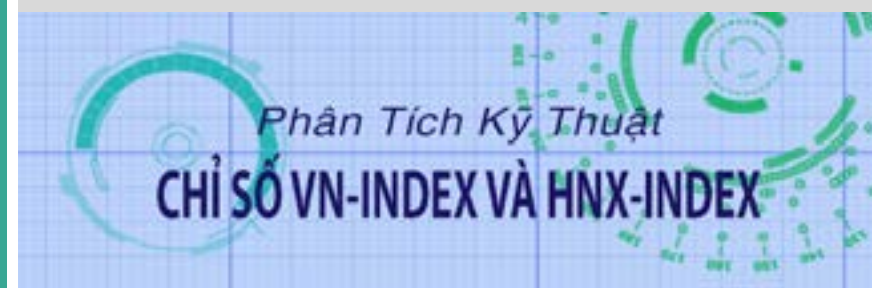
Để tăng cường công tác quản lý nhằm hạn chế gian lận thuế qua giá nhưng vẫn đảm bảo tạo thuận lợi trong thông quan hàng hoá, Nhà nước cần phải hoàn thiện môi trường pháp lý, bổ sung thêm chế tài xử phạt nghiêm, siết chặt những hành vi gian lận thuế qua giá. Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý thuế, hải quan cần phải rõ ràng và cụ thể để tránh việc thực hiện chông chéo và không minh bạch.

Bên cạnh đó, cần phải xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng chức năng và cơ quan hải quan trong công tác chống gian lận thương mại. Để làm được việc này thì yếu tố quan trọng nhất phải kể tới yếu tố con người. Nguồn nhân lực nắm vai trò cốt lõi trong cả quá trình kiểm tra và phát hiện sai sót. Vì vậy, những cải cách nâng cao trình độ của cán bộ công chức hải quan là không thể thiếu, công chức hải quan đòi hỏi phải hiểu rõ về trình độ chuyên môn đạo đức nghề nghiệp.

Ngoài ra, cần phải xây dựng bộ tiêu chí nồng cốt để phân loại, đánh giá mức độ rủi ro và tổ chức kiểm tra đối với các lô hàng nghi ngờ trị giá khai báo so với thực tế. Để thực hiện nghiệp vụ này, đòi hỏi phải có hệ thống thông tin kịp thời, chính xác, về đối tượng nhập khẩu cũng như quy mô, lĩnh vực hoạt động, các thông tin về hàng hóa...nhằm xác định được mức độ rủi ro về gian lận thương mại và loại trừ những doanh nghiệp và hàng hóa ít hoặc không có dấu hiệu vi phạm pháp luật ra khỏi diện nghi vấn và kiểm tra.

## IV. Kết luận :

Cùng với sự phát triển và hội nhập kinh tế trong những năm gần đây, hoạt động xuất nhập khẩu ngày càng lớn mạnh, đa dạng và đóng góp nhiều vào ngân sách nhà nước hàng năm. Tuy nhiên, song song với sự phát triển đó là tình trạng trốn thuế, gian lận thương mại với các thủ đoạn và chiêu trò tinh vi ngày càng tăng về về số lượng cũng như sự phức tạp. Đặc biệt, sau khi gia nhập vào tổ chức WTO, Việt Nam đã có nhiều chính sách giảm thuế nhập khẩu ô tô để chuẩn bị cho tiến trình xóa bỏ hàng rào thuế quan giữa các nước đưa mức thuế về 0% vào năm 2018 nhưng các doanh nghiệp vẫn cố tìm ra những kẽ hở để trốn thuế "mặt hàng xa xỉ" này. Để đối mặt và giải quyết với thách thức này, các cơ quan Quản lý nhà nước, đặc biệt là Cục thuế xuất nhập khẩu và các cơ quan Hải quan cần phải hiểu rõ xu hướng thương mại mới, nghiên cứu sâu hơn các hình thức của các chiêu trò gian lận, trốn thuế nhập khẩu để có phương án xây dựng, định hướng hệ thống giải pháp đồng bộ để đối phó kịp thời và hiệu quả.



“ Để hoàn thành bài viết này, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Thầy TS. Nguyễn Ngọc Huy, đã tận tình hướng dẫn trong suốt quá trình viết bài.

TIẾN KHOA  
K12402B

Trong quý 3/2014, VN-Index đã có bước hồi phục và tăng điểm đáng kinh ngạc sau khi đón nhận một đợt suy giảm mạnh (do sự kiện biến Đông). Cụ thể, VN-Index đã chạm mức 640 điểm, một mức điểm cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Bước vào quý 4, dấu hiệu đảo chiều của VN-Index dần thể hiện rõ (đã trình bày trong Chuyên san Kinh tế, Tài chính - Ngân hàng số 10 : "Thị trường chứng khoán Việt Nam") khiến cho chỉ số quay đầu và lao dốc. Nhưng trước tiên, hãy cùng điểm lại một số sự kiện kinh tế đáng chú ý vừa qua của thế giới và trong nước những tháng vừa qua

## I. Sự kiện :

### a. Thế giới

Thế giới trong những tháng vừa qua bị lay chuyển bởi các lệnh trừng phạt của EU đối với Nga khi nước này giúp đỡ cho việc nổi dậy của lực lượng ly khai miền đông Ukraine, khiến cho giá dầu liên tục sụt giảm kể từ tháng 7/2014. Giá dầu thô thế giới ngày 29/12/2014 đóng cửa ở mức 53.86 USD một thùng, có nghĩa là giá dầu đã giảm hơn 50% trong 5 tháng vừa qua. Nhiều giàn khoan dầu khí đã phải dừng

hoạt động, doanh thu của các tập đoàn lớn trên thế giới sụt giảm nghiêm trọng, đồng RUB mất giá ... nhưng OPEC vẫn chưa có động thái đáng kể nào để "cứu" giá dầu.

Tháng 10 vừa qua đã đánh dấu sự "ra đi" của gói nới lỏng định lượng thứ 3 hay còn là gói QE3. Các gói nới lỏng định lượng ra đời trong cuộc đại khủng hoảng 2008 - 2009 dưới sự quyết định của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) mà người đứng đầu lúc ấy là Ben Bernanke bằng việc cam kết thu mua trái phiếu của Chính phủ Mỹ.

## TƯ LIỆU THAM KHẢO:

[1]. Nguyễn Thị Mỹ Linh (2012), Thuế: 61 – 89.

[2]. Lê Thị Nhụ (2008), *Đổi mới công tác quản lý thuế đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa hải quan Việt Nam hiện nay.*

[3]. Tùng Anh (2013),  *Nhập khẩu ô tô: nhiều chiêu trò trốn thuế*, <http://www.tinmoi.vn/Oto-nhap-khau-oto-nhieuc-hieu-tro-tron-thue-011214904.html>.

[4]. Thanh Huyền (2009),  *Ô tô nhập khẩu có dấu hiệu trốn thuế*, <http://www.tinmoi.vn/Oto-nhap-khau-ota-dau-hieu-tron-thue-0162249.html>.

[5]. Nguyễn Sơn, Đặng Tú (2014),  *"Lách" quy định, DN tháo rời linh kiện ô tô để trốn thuế*, <http://vtv.vn/tieu-diem/lach-quy-dinh-dn-thao-roi-linh-kien-o-to-de-tron-thue-20141021084200344.htm>



Bên cạnh những sự kiện trên, kinh tế thế giới quý 4 vừa qua còn bị ảnh hưởng bởi những làn sóng bạo lực của phiến quân khủng bố IS, cuộc biểu tình đòi độc lập quy mô lớn nhất từ trước đến nay ở Hong Kong hay dịch bệnh Ebola tàn phá kinh tế châu Phi...

#### b. Ví mô

Nổi bật nhất trong thời gian vừa qua là việc giá xăng dầu đã giảm lần thứ 13 liên tiếp tính đến ngày 22/12, trong đó lần giảm mạnh nhất là 2.050đ/lít đối với tất cả các loại xăng. Đây được xem như là một diễn biến đi cùng với sự sụt giảm của giá dầu thô thế giới. Sau 13 lần điều chỉnh, giá xăng dầu đã giảm tổng cộng 7.760đ/lít. Việc giá xăng dầu giảm mạnh sẽ giúp cho doanh nghiệp giảm thiểu chi phí nhiên liệu cũng như chi phí vận chuyển, qua đó giảm giá thành sản phẩm đầu ra. Nhưng bên cạnh đó, việc giá xăng dầu giảm cũng gây thiệt hại không nhỏ lên nguồn thu ngân sách cũng như doanh thu của các doanh nghiệp dầu khí, nhóm doanh nghiệp đóng vai trò trụ cột của thị trường chứng khoán Việt Nam.

CPI 3 tháng cuối năm đi ngược lại hoàn toàn so với kịch bản của những năm trước khi thời gian cận Tết này là thời gian mà người tiêu dùng bắt đầu tích trữ hàng hóa. Tổng cục Thống kê cho biết một trong những nguyên nhân kéo CPI 3 tháng cuối cùng năm 2014 giảm mạnh chính là việc giảm giá xăng dầu.

Để đối phó với tình trạng lạm phát xuống thấp nhất trong 6 năm trở lại đây cũng

như thiếu hụt cung tiền trong nền kinh tế, vừa qua, NHNN đã quyết định hạ hàng loạt lãi suất tối đa huy động bằng VND, USD và lãi suất cho vay đối với một số lĩnh vực ngành nghề kinh tế. Cụ thể, mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với một số lĩnh vực ưu tiên tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài từ 8% xuống 7%, lãi suất tối đa với tiền gửi VND không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 1%/năm, tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng từ 6% xuống còn 5.5%, riêng quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô là 6%/năm. Cùng với những động thái bơm ròng tiền trên thị trường mở cũng như phát hành thành công 10 tỷ trái phiếu quốc tế, Chính phủ đang thi hành chính sách nới lỏng tiền tệ để giúp cho doanh nghiệp Việt Nam có thể tiếp cận được nguồn tín dụng dồi dào. Trên đây là những sự kiện kinh tế vĩ mô trong nước cũng như quốc tế, chúng ta hãy cùng đi vào phân tích những sự kiện kinh tế trên có ảnh hưởng như thế nào đến TTCK Việt Nam giai đoạn cuối năm 2014.

#### 2. Phân tích kỹ thuật sàn HOSE (chỉ số VN-Index):

Đóng cửa phiên giao dịch ngày 29/12/2014, VN-Index dừng lại ở 532.68 điểm, giảm hơn 100 điểm so với đỉnh đã hình thành vào tháng 9/2014.

VN-Index đang hoạt động trong kênh giảm giá với những mẫu hình nến đỏ, đặc và dài trong những ngày thị trường bán tháo mạnh. Tâm lý bi quan của thị trường trước tình hình thế giới, đặc biệt là trước

việc giá dầu thô sụt giảm nghiêm trọng đã khiến cho VN-Index đã lần lượt phá vỡ mức các vùng hỗ trợ 600, 580 rồi đến 550. Bên cạnh đó, hai dải Bollinger Bands vẫn đang mở rộng cho thấy xu hướng giảm điểm vẫn chưa dừng lại.

Thanh khoản trong những tuần qua hầu hết nằm dưới đường trung bình SM20 cũng cho thấy không khí ảm đạm của thị trường và sự thận trọng của nhà đầu tư. Chỉ số sức mạnh RSI đang có xu hướng giảm xung lượng, bằng chứng là chỉ số này đã hình thành những đỉnh với độ cao thấp dần và đang hướng đến vùng quá bán (oversold) cho thấy khả năng hồi phục của chỉ số được đánh giá cao.

Trong ngắn hạn, niềm tin của nhà đầu tư vẫn chưa trở lại, trạng thái ảm đạm của thị trường sẽ tiếp tục được kéo dài nên khả năng chỉ số giảm sâu là hoàn toàn có thể. VN-Index sẽ nhiều khả năng test đến vùng hỗ trợ mạnh hơn như 520 trong khi ngưỡng Fibonacci 23,6% sẽ là ngưỡng kháng cự chính (tương đương vùng 550 điểm), đây được xem như là một ngưỡng kháng cự khá mạnh trong ngắn hạn. Nếu thành công trong việc kiểm định ngưỡng kháng cự này, VN-Index sẽ xác nhận xu hướng hồi phục sau gần 4 tháng sụt giảm.



#### 3. Phân tích kỹ thuật sàn HNX (chỉ số HNX-Index):

HNX-Index kết thúc phiên giao dịch ngày 29/12/2014 ở mức 79.64 điểm. Sau khi hình thành mẫu hình Ascending Triangle, tương đương với vùng điểm 91-85 điểm, HNX-Index đã phá vỡ mẫu hình này theo xu hướng giảm giá của VN-Index. Chỉ số này đang được hỗ trợ bởi vùng điểm 80 điểm tương đương với mức Fibonacci 50%, được đánh giá là một vùng hỗ trợ không mạnh nên khả năng giảm sâu của HNX-

Index là rất cao.

Thanh khoản cạn kiệt trong các phiên 4 tháng trở lại đây với rất nhiều mẫu hình nến đặc và dài xen kẽ nhau, cho thấy nhà đầu tư đang trong quá trình tích lũy để chờ một xu hướng mới.

Trong ngắn hạn, mức Fibonacci 61,8%, tương đương với 77 điểm, đóng vai trò hỗ trợ chính cho chỉ số khi đây là mức hỗ trợ mạnh, đã nhiều lần hỗ trợ cho giá thành công. Nếu không thành công, HNX-Index có thể sẽ xuyên thủng mức này và test

trung hạn vùng đáy cũ 69-68 điểm hồi tháng 5/2014.







## "Tám" kinh tế

2,013,000 likes · 91011 talking about this

### Tổng cục Hải quan Việt Nam

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu gạo của Việt Nam sang các thị trường trong điểm tại châu Phi trong 10 tháng đầu năm giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2013 (tổng kim ngạch 2013 đạt 775.02 USD)

Cụ thể, xuất khẩu gạo sang Angeria giảm 60% về lượng và 58% về kim ngạch, sang Angola giảm 88% về lượng và 85% về kim ngạch, sang Ghana giảm 18% về lượng và 5% về kim ngạch, sang Senegal giảm 6% về lượng và 13% về kim ngạch, riêng sang thị trường Nam Phi có mức tăng trưởng không đáng kể, tăng 12% về lượng và 5% về kim ngạch, Nam Phi cũng không phải là thị trường quan trọng nhất về xuất khẩu gạo của Việt Nam trong khu vực.

### Kiểm soát chặt nợ công

Dưới tác động của kinh tế thế giới, giảm thu- trong khi phải tăng chi để hỗ trợ doanh nghiệp, đảm bảo an sinh xã hội... Đã khiến nợ công tăng nhanh từ 51,7% GDP năm 2010 lên 60,3% GDP vào cuối năm 2014.

Phó thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc: trong thời gian tới Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quản lý chặt chẽ nợ công, tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay. Cơ cấu lại nợ công theo hướng tăng tỷ lệ vay trong nước với thời hạn dài hơn, lãi suất thấp hơn. Kiểm soát chặt chẽ việc trả nợ đối với các khoản vay được Chính phủ bảo lãnh và thu nợ đối với các khoản vay về cho vay lại. Bổ trí nguồn từ ngân sách Nhà nước trong giới hạn theo quy định và sử dụng Quỹ tích lũy trả nợ để bảo đảm trả nợ đúng hạn.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tăng cường quản lý nợ công gắn với đổi mới cơ cấu ngân sách Nhà nước theo hướng lành mạnh, tích cực. Phân bổ đến năm 2020 nợ công khoảng 60,2% GDP, nợ Chính phủ khoảng 46,6% GDP, bảo đảm trong giới hạn an toàn cho phép theo quy định.

### Phạt ngân hàng để máy ATM hết tiền

Theo Nghị định 96/2014/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, từ ngày 12/12/2014 hành vi không đảm bảo máy giao dịch tự động phải có tiền để đáp ứng nhu cầu rút tiền của khách hàng theo quy định sẽ bị phạt từ 10- 15 triệu đồng.

### Phá giá VND có phải là quan niệm sai lầm?

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã phải phá giá thêm 1% đồng Việt Nam trong một đồng thái, cũng giống như những lần trước, xem ra mang tính miễn cưỡng. Điều này có nguyên nhân do phá giá cho đến nay trong con mắt nhiều người vẫn là một điều hết sức có hại, cần tránh và tránh được bao lâu thì tốt bấy lâu, bất chấp áp lực phá giá đã dồn nén, làm cho tỷ giá chợ đen có mức chênh lệch lớn với tỷ giá chính thức.

#### TS. PHAN MINH NGỌC

Sai lầm thứ nhất: phá giá làm gia tăng nợ nước ngoài.  
Sai lầm thứ hai: phá giá không có lợi cho xuất khẩu Việt Nam vì tỷ trọng đầu vào nhập khẩu lớn.  
Sai lầm thứ ba: phá giá làm tăng lạm phát vì cái gọi là "nhập khẩu lạm phát".  
Sai lầm thứ tư: ổn định tỷ giá (VND lên giá thực) không làm tăng nhập siêu, do đó không cần phá giá.  
Sai lầm thứ năm: phá giá làm suy giảm lòng tin nhà đầu tư nước ngoài.

### Kiên quyết xử lý điểm nghẽn nợ xấu và tái cơ cấu

Trong 3 năm liên tiếp, NHNN đạt được hầu hết các mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), đóng góp tích cực vào sự ổn định, tăng trưởng nền kinh tế. Vậy, năm 2015, trước nhiều khó khăn thách thức từ nội tại cũng như bên ngoài, CSTT của NHNN cần lưu ý những gì để tiếp tục gạt hải thành công?

#### TS. TRẦN DU LỊCH Thành viên Hội đồng tư vấn Chính sách tài chính tiền tệ Quốc gia

Đối với vấn đề tái cơ cấu, xử lý các NH yếu kém, tôi nghĩ trong thời gian qua NHNN đang có bước đi đúng. Thời điểm này NHNN có thể thực hiện mạnh tay đối với các NH yếu kém mà không lo sợ đổ vỡ vì nền tảng, thực lực hệ thống NH đang khá vững chắc. Tất nhiên, còn tùy nhiều yếu tố nữa, nhưng tôi nghĩ đây là thời điểm tốt, thuận sẽ để NHNN thực hiện quyết liệt tái cơ cấu.

#### TS. NGUYỄN ĐỨC KIẾN Phó Chủ nhiệm Ủy ban kinh tế của Quốc hội

Được biết, sắp tới sẽ có vài NH phải sáp nhập, hợp nhất trong 6 tháng đầu năm 2015. Nhưng tôi không quan tâm đến con số là bao nhiêu. Điều tôi quan tâm là phương thức NHNN xử lý đối với các NH yếu kém đó như thế nào, để các NH tự nguyện hay ép buộc hoặc có trợ lực từ NHNN.

#### NGUYỄN VĂN BÌNH Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

"Trên cơ sở phân tích các quan hệ cung - cầu, NHNN kiên quyết không phá giá mà bằng tuyên bố của mình, can thiệp giữ ổn định để tạo và giữ niềm tin trên thị trường". Trước các nguyên nhân và biến động của tỷ giá, Ngân hàng Nhà nước đứng trước hai lựa chọn: một là tiếp tục phá giá VND, hai là bán ra can thiệp.

### Sức ép sửa Thông tư 36 và một câu hỏi "nhảy cảm"

**Liệu một lần nữa Ngân hàng Nhà nước lại phải điều chỉnh, sau khi chính sách lớn vừa ra đời mà chưa kịp có hiệu lực?...**

Một tháng sau khi Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư 36, những nghi ngại trên thị trường chứng khoán mới thực sự thể hiện. Gần nửa cuối tháng 12/2014, thị trường chứng khoán có những phiên giảm mạnh, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng, công ty chứng khoán dè chừng...

#### Giới chuyên gia cho rằng:

Thị trường "sốc" và "tràn ngập nỗi lo" với Thông tư 36- siết vốn đơn bẫy vào chứng khoán, tạo một "lực cản" vô hình đối với quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước và yêu cầu thoái vốn đầu tư ngoài ngành ngay trong năm cao điểm 2015.

### Kỷ lục thu nợ xấu ngoại mục của Vietcombank

**Vietcombank vừa có một năm kỷ lục về thu hồi nợ xấu cùng các chỉ số cơ bản tăng trưởng cao...**

Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) vừa chốt số liệu kinh doanh cơ bản, chuẩn bị cho hội nghị triển khai kế hoạch năm 2015. Nổi bật nhất trong năm qua tại ngân hàng này là kết quả thu hồi nợ xấu.

Cuối quý 2/2014, tỷ lệ nợ xấu của Vietcombank đã chính thức vượt mốc 3%, chiếm 3,09% tổng dư nợ. Tuy nhiên, trong quý 3 và 4/2014, tỷ lệ này giảm nhanh, cùng với việc thu hồi nợ xấu và trích lập dự phòng đạt mức cao. Cụ thể, tổng số nợ ngoại bảng Vietcombank thu hồi được trong năm 2014 lên tới trên 1.800 tỷ đồng, tăng hơn gấp đôi năm 2013, và cũng là kỷ lục từ trước tới nay.

Chủ trương sáp nhập một tổ chức tín dụng đã được đưa ra tại đại hội cổ đông bất thường năm 2014 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), diễn ra hôm 25/12.

### Lãi suất cho vay đồng loạt giảm

Lãi suất huy động, cho vay bằng VND cũng như lãi suất tiền gửi bằng USD được điều chỉnh giảm từ ngày 29/10.

Điều chỉnh giảm lãi suất tiền gửi tối đa bằng VND của các tổ chức, cá nhân, tại các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài từ mức 6% xuống 5,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng tới 6 tháng. Giảm lãi suất tối đa với tiền gửi bằng USD của cá nhân từ mức 1%/năm xuống còn 0,75%.

Giảm lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với 1 số lĩnh vực, ngành kinh tế từ 8%/năm xuống còn 7%/năm. Ngay sau công bố giảm trần lãi suất huy động của Ngân hàng Nhà nước, nhiều ngân hàng lớn đã cam kết giảm lãi suất cho vay 5 lĩnh vực ưu tiên.

Cụ thể, Vietcombank, Vietinbank, BIDV và Agribank sẽ giảm lãi suất cho vay trung và dài hạn đối với 5 lĩnh vực ưu tiên xuống không quá 10%.

### Bãi bỏ 45 thủ tục hành chính về thuế

Từ ngày 1/01/2015, theo quyết định 2815/QĐ-BTC của bộ Tài chính, sẽ có 45 thủ tục hành chính về thuế sẽ được bãi bỏ gồm 1 số thủ tục xác nhận số thuế đã nộp tại VN đối với đối tượng cư trú tại nước ngoài; thủ tục hoàn thuế GTGT; xóa nợ tiền thuế, tiền phạt; khai, quyết toán thuế tài nguyên; giảm thuế thu nhập cá nhân đối với những đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn... Tuy nhiên, trong quyết định này, Bộ Tài chính cũng đưa thêm 42 thủ tục hành chính mới.

### Thay đổi cách tính lương hưu

Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) được Quốc hội thông qua cho biết Luật sửa đổi sẽ tăng số năm đóng BHXH đối với lao động nam để được hưởng mức lương 45% mức tiền lương đóng BHXH. Để được hưởng mức lương này, người nghỉ hưu năm 2018 cần đóng BHXH trong 16 năm, năm 2019 cần 17 năm, năm 2020 cần 18 năm, năm 2021 cần 19 năm và từ năm 2022 trở đi cần 20 năm.

Đối với nữ, để được hưởng mức này cần đóng BHXH trong 15 năm.

Sau đó, cứ sau mỗi năm đóng BHXH, người lao động (cả nam và nữ) sẽ cộng thêm 2% và mức lương hưu tối đa bằng 75% mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH, để nhận được mức lương hưu tối đa này thì lao động nam phải đóng BHXH trong vòng 35 năm và nữ là 30 năm.

### CPI bất ngờ giảm

Hai đợt giảm giá xăng dầu trong nước vào ngày 23/10 và 7/11, giá xăng đã giảm tổng cộng 1.500 đồng/lit, dầu diesel giảm 1.000 đồng/lit, dầu hỏa giảm 800 đồng/lit.

Bên cạnh đó, giá gas thế giới giảm cũng làm điều chỉnh giá gas trong nước giảm 40.000 đồng/bình và các nhóm hàng khác cũng giảm như nhóm vật liệu xây dựng giảm 0,74%, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,03%.

Theo đó, Lạm CPI tháng 11 giảm 0,27% so với tháng 10/2014 và so với 12/2013, CPI tháng 11 chỉ mới tăng 2,08%. Các chuyên gia dự báo CPI cả năm 2014 chỉ xoay quanh mức 3%, cách xa mục tiêu đề ra là 5% - 7%.



THỊ TỊNH

K12404A

Theo chân cô về đến ngôi nhà, tôi thầm nghĩ chắc sau 1 khoảng thời gian dài tích góp, cô đã mua được 1 ngôi nhà khang trang, ấy vậy mà mọi chuyện không như tôi nghĩ...

Ngôi nhà khang trang ấy có đến chục người, ai cũng làm nghề như cô, là người bán vé số. Ở đấy, tôi thấy những người phụ nữ đã bốn mấy, năm mươi, mu sinh vì con ăn học chưa thành tài; ở đấy, tôi thấy những cụ già khum mình lê loi một góc, trong đôi mắt xa xăm là cả 1 đời người đầy sóng gió, thăng trầm. Và tôi cũng thấy, khi tôi tới, khi tôi cười với họ, họ nhìn tôi đầy tình thương lạ thường.

Tôi còn nhớ tôi gặp cô trong một buổi chiều nọ. Tôi cùng cô trú mưa trong 1 quán nước ven đường. Qua vài câu xã giao lúc đầu, tôi được biết cô cùng quê với tôi, vô đây đi bán vé số gần chục năm nay nuôi con ăn học. Lúc trời tạnh, ra về, cô chỉ cho tôi địa chỉ nếu tôi có hứng thú muốn tới chơi. Vì cô không biết xài điện thoại...

"Ở đây có mấy bà già chèo queo à con, con ngại không?" Tiếng cô chợt vang lên khi thấy tôi chột lẳng giữa ngôi nhà này. Tôi lắc đầu mỉm cười. Thấp thoáng sau bóng dáng những con người ấy, tôi nhớ mẹ tôi lam lũ nơi quê nhà với sào ruộng, sào mía; bóng dáng ai giống ngoại tôi, chắc giờ ngoại đang chờ xoong củ

mỳ đi bán dạo. Họ khiến tôi nhớ ai đó ở nơi xa mịt mù kia đang làm lụng để tôi có cơ hội ăn học, cơ hội mà người ta hay gọi là "đổi đời".

Nắm lấy đôi tay tôi là một đôi tay khác, sần sùi hơn, chai sạn hơn, và cũng đầy sương gió. Cô nói "Ở đây đi làm hai buổi, sáng dậy đi, trưa nghỉ, rầu chiều đi tiếp tới tối. Ăn ngoài đường không con ơi. Lâu lâu kể có người tới thăm là vậy á, cứ xôm xôm cả lên". Cô cười hề hề với tôi. Đã vào đây từ thuở nào rồi, nhưng cô vẫn giữ một giọng đặc trưng xứ Quảng không lẫn vào đâu được. Tôi bỗng vui, vì sự hiện diện của tôi, chí ít khiến cho họ thấy bớt cô đơn, bớt buồn tủi.

Cô san sẻ cho tôi nghe những câu chuyện của đời cô, ngày đi bán ở chỗ gần gần nhà, đi xa lại sợ trưa nắng về không nổi. Có ngày chiều trở mưa, trú không kịp là ướt hết mình mấy, vé số gói lại, không là khỏi bán buồn gì nữa. Còn mấy bà già hơn, hay đi bán chỗ cây xăng hay chợ cố định, già rồi nên đi xa cũng chẳng được. Ở đây, ai cũng có mảnh đời riêng cả, có người bị chồng đánh đập, bỏ nhà đi tha hương cầu thực; có người vì không nơi nương tựa, nên đành ở đây, sống và tin họ vẫn không bị xã hội này ruồng bỏ. Cũng không thể không nhắc tới các bà mẹ, vô đây đi làm nuôi con ăn học ở quê, rồi ăn học đại học, họ hy sinh tất cả vì con, cả cuộc đời họ.

"Cũng nhiều người mua nhà, mua đất ở quê rầu đó con. Coi vậy chớ bán vé số nhưng cũng có tiền lắm" Cô lại cười. Gặp cô, tôi chỉ thấy cô cười, nụ cười hiền lành phúc hậu, với ước muốn cuộc sống đại học, giờ đi làm. Tôi hỏi cô có định về quê ở luôn không? Cô lại cười và bảo: "Con cái nó vô đây làm ăn hết rầu, về chi nữa". Phía sau nụ cười thoáng những vết chân chim...

Khi tôi về, cô nắm tay tôi dặn, như người mẹ dặn con trước lúc đi xa vậy. "Con đừng mua vé số ngen con. Không có trúng đâu, mắc công tốn tiền. Lo học hành cho có cái nghiệp, cho ba mẹ con nhờ. Đừng mua vé số rầu khẩn trời con trúng số, lo mà làm ăn cho cái nghiệp nó vững". Lạ thật, một người bán vé số mà bảo tôi đừng mua vé số. Đúng là lạ thật! Bóng người phụ nữ ấy cứ nhỏ dần, xa dần và không thể nhìn thấy nữa. Tôi lại bon chen vào những đám người đông nghịt đang chen lấn giờ đi làm về. Bỗng thấy Sài Gòn sao xa lạ quá - nơi tôi từng nghĩ là thiên đường sinh viên - mà bỗng thấy lạc lõng lạ thường. Người lướt qua người, dòng xe cứ chảy, cuộc sống vẫn trôi đi.

Tôi sẽ vẫn thấy trên phố, chỗ cây xăng những người như cô, hy sinh cuộc đời tận tảo vì con cái.

Bất giác, tôi nhớ mẹ vô cùng.



Đại học là ước mơ của hàng triệu bạn trẻ Việt Nam, vì đó có thể là con đường thuận lợi nhất để đi đến cánh cửa của sự nghiệp và thành công. Thế nhưng trong những năm gần đây việc bước chân vào cánh cửa đại học đã thêm nhiều lựa chọn, chính vì thế vấn đề sinh viên đại học ra trường có việc làm hay không lại là vấn đề mang tính cấp thiết hiện nay, trong đó có sinh viên khối ngành tài chính ngân hàng. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, cùng với việc hàng loạt các ngân hàng tại Việt Nam có sự tái cơ cấu nhằm nâng cao chất lượng hoạt động đã làm cho hàng ngàn sinh viên ngành tài chính ngân hàng mỗi năm ra trường phải đứng trước nguy cơ thất nghiệp. Theo ông Cấn Văn Lực, phó Tổng giám đốc BIDV đưa ra một con số có thể khiến những cử nhân tương lai ngành tài chính - ngân hàng giật mình: Mỗi năm có khoảng 29 nghìn tân cử nhân của ngành học này ra trường, trong khi nhu cầu chỉ khoảng 17 nghìn người. Vì vậy, sẽ có khoảng 12 nghìn sinh viên mới ra trường gặp khó khăn khi tìm việc. Theo dự báo trong năm 2014 có khoảng 40% sinh viên tốt nghiệp ngành tài chính ngân hàng thất nghiệp hoặc làm những công việc không đúng chuyên môn của mình. Trở lại 5 năm trước đây, ngành tài chính ngân hàng được đánh giá là một trong những ngành có điểm chuẩn đầu vào là khá cao, nhưng trong những năm gần đây sinh viên với điểm đại học là 24, 25 lại phải xin vào các khu công nghiệp, doanh nghiệp buôn bán nhỏ làm kế toán hoặc thậm chí là công nhân. Sự bão hòa của lĩnh vực tài chính ngân hàng không những là nỗi lo của các sinh viên đang theo học khối ngành mà nó còn là gánh nặng của hàng trăm nhân viên đang làm việc tại các ngân hàng tư nhân, hàng ngày họ phải đối mặt với nỗi lo sẽ bị mất việc bất cứ lúc nào. Bốn năm miệt mài trau dồi kiến thức với hi vọng có được tấm bằng đại học chính quy, vậy mà các sinh viên tại các trường đại học có uy tín lại phải chán nản khi một số ngân hàng chỉ coi trọng bằng cấp hay

chúng chỉ từ các trường hoặc các trung tâm quốc tế. Những thầy cô giáo tại các trường đại học vẫn hay nói trong buổi lễ tốt nghiệp hàng năm: "Hôm nay các em tung búng trong buổi lễ tốt nghiệp, ngày mai các em lại phải bước vào hàng ngũ của những người thất nghiệp..." Lời nói ấy phải chăng là đùa? Theo như ông Trần Xuân Hoàng, Phó Tổng giám đốc của ngân hàng BIDV cho biết: năm 2014 BIDV chỉ tuyển 500 đến 600 hồ sơ, nhưng khi ngân hàng ra thông báo nhận hồ sơ tuyển dụng từ ngày 10/5 thì chỉ sau 1 ngày đã nhận được 1.600 hồ sơ, dự kiến đến hết thời gian nhận hồ sơ con số này có thể lên đến 10.000 hồ sơ

Là một trong hàng ngàn sinh viên yêu thích và đang theo học chuyên ngành tài chính ngân hàng, tôi cũng không tránh khỏi những lo lắng rằng liệu sau bốn năm học chúng tôi có được làm những công việc mà mình yêu thích hay không trước tình hình kinh tế hiện nay. Thế nhưng một số chuyên gia trong lĩnh vực này vẫn khẳng định rằng cho dù nền kinh tế toàn cầu có suy giảm thì ngành Tài chính - Ngân hàng vẫn luôn khát nhân lực, cuộc khủng hoảng kinh tế chưa hẳn là bất lợi đối với nền kinh tế Việt Nam. Đó là cơ hội tốt để nâng cao chất lượng lao động Việt Nam, những người không đủ năng lực sẽ bị loại sau cuộc sà lọc này, khắc khe hơn và chắc chắn chỉ những sinh viên giỏi chuyên môn, ngoại ngữ và các kỹ năng mềm mới có cơ hội. Hơn thế nữa, mặc dù trong tình trạng bão hòa nhưng tất cả các ngân hàng vẫn rất cần những sinh viên đạt loại khá trở lên, nắm vững các kiến thức nghiệp vụ được đào tạo chuyên ngành ngân hàng như tín dụng, kế toán ngân hàng, ... Bên cạnh đó các sinh viên còn phải có kỹ năng giao tiếp, tự tin khi trả lời phỏng vấn, sử dụng thành thạo các phần mềm vi tính văn phòng, giao tiếp tốt bằng tiếng Anh. Hơn thế nữa học tài chính ngân hàng thì không hẳn phải làm việc trong các ngân hàng mà chúng ta vẫn có thể làm việc trong các

tổ chức định chế tài chính trung gian, các cơ quan nhà nước như: thuế, kho bạc... Và cũng có khẳng định rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ nhanh chóng hồi phục trong vài năm sắp tới, thị trường tài chính sẽ trở lại sôi động trong những năm tiếp theo.

Chính vì thế, dù là thời điểm nền kinh tế đang bị suy thoái, lĩnh vực tài chính vẫn đang bão hòa thế nhưng việc học thật tốt khi bước vào cánh cửa đại học vẫn luôn là sự chọn lựa đúng đắn. Bên cạnh đó ngoài việc học tốt các kiến thức liên quan đến ngành thì mỗi sinh viên cần trang bị cho mình một số kỹ năng cần thiết trong cuộc sống như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng ứng biến, đặc biệt là sử dụng thành thạo vi tính và ngoại ngữ thì việc nền kinh tế như thế nào cũng không còn là vấn đề cản bước đường chúng ta thực hiện ước mơ của mình.

NGỌC THẢO

K14404

## TƯ LIỆU THAM KHẢO:

[1]. Thành Hoa (2014), Sinh viên ngành ngân hàng khó tìm việc?, <http://www.baomoi.com>

[2]. Trần Anh Tuấn (2014), Nguồn nhân lực tài chính - ngân hàng: 40% sinh viên ra trường làm trái ngành, thất nghiệp, <http://www.sggp.org.vn/la-odongvieclam/4014/11/367994/>

[3]. Ngân Anh (2014), Mỗi năm dư 12 nghìn cử nhân tài chính, ngân hàng, <http://vietnamnet.vn/>

[4]. Lê Chi (2012), Cửa việc làm cho sinh viên ngân hàng vẫn rộng, <http://kinhdoanh.vnexpress.net/>



**CHUYÊN SAN IDOL**

1 SỐ CHUYÊN SAN 10M  
3 bạn có câu trả lời ĐÚNG>NHANH>HỢP LỆ<sup>\*\*\*</sup>  
và IDOLATER<sup>\*\*\*</sup>

**ĐỐI TƯỢNG**  
Sinh viên toàn trường

**TUẦN LỄ TRÒ CHƠI**  
Từ 5-10 đến 12-10  
Điền ra từ 10s - 24h hằng ngày

\*Giải thưởng ngày    \*\*Câu trả lời: Đáp án đúng + Tên + MSSV  
\*\*\*Giải thưởng đặc biệt: Cho người có số giải thưởng ngày nhiều nhất

Với mong muốn mang lại cho mọi người những phút giây thư giãn sau thời gian học tập căng thẳng, đặc biệt cùng cố và cung cấp thêm những kiến thức về các vấn đề kinh tế xã hội, chuyên san Kinh tế Tài chính - Ngân hàng đã tổ chức cuộc thi “Chuyên san Idol” - trò chơi tương tác thông qua Fanpage của Cs.

Sau hai tháng diễn ra, cuộc thi đã được đón nhận và tham gia nhiệt tình bởi đông đảo các bạn sinh viên với những giây phút gây căng nhưng cũng đầy thú vị trên con đường tìm ra quán quân xuất sắc nhất. Và bạn Nguyễn Thùy Linh - sinh viên năm 2 khoa Tài chính - Ngân hàng đã trở thành là quán quân mùa đầu tiên của “chuyên san Idol” . Trong chuyên san kỳ này, chúng ta sẽ bài phỏng vấn ngắn về cô bạn quán quân này nhé.

- Chuyên san: Bạn có thường xuyên theo dõi fanpage của chuyên san không?

- Thùy Linh: Có. Đầu tiên mình có tham gia chơi trò chơi nên theo dõi để có thể trả lời nhanh nhất. Tiếp đó là Chuyên san có nhiều bài viết rất hay sát với thực tế nên mình theo dõi để biết nhiều thông tin hơn.

- Chuyên san: Bạn cảm thấy những câu hỏi của chuyên san idol như thế nào? Những câu hỏi và trò chơi bạn có thấy thú vị và thu hút không?

- Thùy Linh: Mình thấy có nhiều câu khó, và mình cũng có lúc mình cần có sự hỗ trợ hay cùng hội ý với mọi người để có thể trả lời một số câu.

- Chuyên san: Câu hỏi nào trong chuỗi câu hỏi được các ad để thương trong ban truyền thông của chuyên san đặt ra làm bạn cảm thấy khó trả lời?

- Thùy Linh: Với mình thì các câu đố hình bất chữ đặc biệt là câu có hình con vịt xếp thành hàng để suy ra ngân hàng thì bản thân mình thấy rất khó.

- Chuyên san: Qua những câu hỏi đã trả lời đúng hoặc sai bạn có thêm kiến thức hay củng cố bài học của mình trong quá trình học tập không?

- Thùy Linh: Mình có thể áp dụng câu hỏi đó vào các môn học đang theo trên trường như kinh tế vĩ mô, lí thuyết tiền tệ, ...

- Chuyên san: Bạn có thể chia sẻ một số ý kiến cá nhân của mình về trò chơi chuyên san idol.

- Thùy Linh: Hay. Câu 1 thì có ý nghĩa, còn câu 2 thì khó và có ý thách đố mọi người, nói chung là hay và có ý nghĩa.

Cảm ơn những lời chia sẻ của bạn Nguyễn Thùy Linh dành cho trò chơi “Chuyên san Idol” nói riêng và Chuyên san nói chung. Mong nhận được sự ủng hộ của các bạn trong những mùa “Chuyên san Idol” tiếp theo cũng như các ấn phẩm, cuộc thi sắp tới của Chuyên san.

